



Số: 42/KTXD

Tp.HCM, ngày 04 tháng 6 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN**
- Mã chứng khoán : PNT
- Trụ sở chính : Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, Số 48 đường Hoa Sứ, Phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (028) 3517 3674 / 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **NGÔ NHƯ HÙNG**
- Chức vụ : Người đại diện theo Pháp luật.

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

❖ **Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận công bố thông tin Thư mời + Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty (*chi tiết vui lòng xem tài liệu đính kèm*).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/6/2020 tại đường dẫn: <http://pntc.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

❖ **Tài liệu đính kèm:**

- Thư mời + Tài liệu họp ĐHĐCĐ TN năm 2020.

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Như Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Lầu 2 Lô C Cao ốc PNTECHCONS, 48 đường Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, TP.HCM

Tel: (028) 3517 3674 Fax: (028) 3517 2490 Website: <http://pntc.vn>

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức như sau:

- 1. Thời gian:** 08 giờ 30 phút, sáng thứ 3 ngày 16 tháng 6 năm 2020.
- 2. Địa điểm:** Sảnh Crystal - Nhà hàng Pavillon Tân Sơn Nhất - Số 202 đường Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

3. Nội dung Đại hội

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 được Công ty đăng tải tại website <http://pntc.vn> (mục *Cổ đông*) từ ngày 05/6/2020 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 02/6/2020 do VSD thực hiện.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc cho Hội đồng quản trị Công ty). Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu khi vào tham dự ĐHĐCĐ.

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp (hoặc ủy quyền dự họp) và gửi về Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận qua EMS, điện thoại hoặc fax trước 16h ngày 12/6/2020.

Nơi nhận : Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận – Văn phòng Công ty

Địa chỉ : Lầu 2 Lô C Cao ốc PNTECHCONS, số 48 đường Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, TP.HCM.

Điện thoại : (028) 3517 3674

Fax: (028) 3517 2490

Lưu ý: Khi đến tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy Ủy quyền hợp lệ trong trường hợp được nhận ủy quyền.

Trân trọng kính mời!

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DƯƠNG DŨNG NHÂN



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Thời gian : 08 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2020.

Địa điểm : Sân Crystal - Nhà hàng Pavillon Tân Sơn Nhất - Số 202 đường Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, TP.HCM.

Chi tiết	Chương trình
8h00 – 8h30	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự, phát phiếu biểu quyết
8h30 - 9h00	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên bố lý do, giới thiệu Đoàn Chủ tọa. - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội.
9h00 - 10h00	<p>Các báo cáo và tờ trình tại Đại hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020. 2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020. 3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020. 4. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019. 5. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty. 6. Tờ trình ĐHĐCĐ về phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019. 7. Tờ trình ĐHĐCĐ về kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020. 8. Tờ trình ĐHĐCĐ về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020. 9. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. 10. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty. 11. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty. 12. Các nội dung khác (nếu có).
10h00 - 10h30	Đại hội thảo luận
10h30 - 10h45	Đại hội tiến hành biểu quyết các báo cáo, tờ trình đã đệ trình
10h45 - 11h00	Đại hội giải lao
11h00 - 11h15	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả biểu quyết. - Thư ký đọc Biên bản Đại hội. - Chủ tọa đoàn đọc Nghị quyết Đại hội. - Đại hội biểu quyết thông qua. - Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.



**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: Điện thoại.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN CHO BÊN NHẬN ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY

Bên nhận ủy quyền:

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại.....

Số lượng cổ phần ủy quyền:

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông vui lòng ủy quyền cho Thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Ông Dương Dũng Nhân	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Ngô Như Hùng (TGĐ)	Thành viên HĐQT		
3	Ông Lê Hữu Sơn	Thành viên HĐQT		
4	Ông Nguyễn Thành Nhơn	Thành viên HĐQT		
5	Ông Văn Bá Dương	Thành viên HĐQT		

Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) bên cạnh tên thành viên mà Quý cổ đông chọn ủy quyền, trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị Quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên.

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phát mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và được ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận thì không cần chữ ký của TV.HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận kết thúc.

Cổ đông/Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

....., ngày ____ tháng ____ năm 2020

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY
(PNTECHCONS)

Địa chỉ: Lầu 2 l6 C, cao ốc PNTECHCONS, số 48 Hoa Sứ, phường 07, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.
GCN ĐKDN số 0300428854 ngày 19/9/2005 do Sở KH-ĐT cấp, thay đổi lần 14 ngày 08/11/2019.



DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

-----o0o-----

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.
2. Nghị quyết triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.
3. Quy chế tổ chức Đại hội.
4. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.
5. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
7. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
8. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty.
9. Tờ trình ĐHĐCĐ về phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.
10. Tờ trình ĐHĐCĐ về kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.
11. Tờ trình ĐHĐCĐ về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020.
12. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
13. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.
14. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.
15. Dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.
16. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.



Số: 05-2020/NQ-HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

V/v: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03-2020/BB-HĐQT ngày 15/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận năm 2020:

- Thống nhất việc triệu tập và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận năm 2020.
- Thời gian: 8 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2020.
- Địa điểm: Nhà hàng Pavillon Tân Sơn Nhất - Số 202 đường Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

Điều 2: Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thành lập Ban Tổ chức đại hội; soạn thảo, phê duyệt chương trình Đại hội để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 theo quy định.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhân:

- Như điều 4;
- BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Lầu 2 Lô C Cao ốc PNTECHCONS, 48 đường Hoa Sứ, phường 7, Q. Phú Nhuận, TP.HCM

Tel: (028) 3517 3674 Fax: (028) 3517.2490 Website: <http://pntc.vn>

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT:

- | | | |
|------------|---|---|
| - Công ty | : | Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị |
| - BKS | : | Ban Kiểm soát |
| - BTC | : | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ:

1. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất



51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 02/6/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (*nếu có*), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục

xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6. Thư ký Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 01 người, bao gồm 01 Trưởng Ban, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51%

2020
HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG
CÔNG TY
PHÂN
PHỐI
XÂY
NHỮNG
T.P.P

số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

8. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

9. Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

a) Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo tình hình SXKD năm 2019 và kế hoạch 2020; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

b) Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết

theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

c) Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (*báo cáo, tờ trình*) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (*báo cáo, tờ trình*) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết **không** hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

d) Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (*ngày 02/6/2020*) tổng số cổ phần của Công ty là: 9.282.802 cổ phần tương đương với 9.282.272 quyền biểu quyết, cổ phiếu quỹ là 530 cổ phần.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối



với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13).

e) Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

11. Biên bản, Nghị Quyết hợp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

V. THỰC HIỆN:

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu.



Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY

Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490

Website: <http://pntc.vn>

Email: pntc@pntc.vn

Số: 05/BC-KTXD

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TỶ LỆ TH/KH
1	Sản lượng	Tr. đồng	105.000	47.264	45,01%
2	Doanh thu	Tr. đồng	110.000	82.188	74,72%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	12.000	11.376	94,80%
4	Cổ tức	%	Tối thiểu 10%	Dự kiến 5%	50,00%
5	Tổng số lao động bình quân (người)				37
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người)				15,828

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019:

2.1. Hoạt động đầu tư dự án:

A. Dự án do Công ty làm chủ đầu tư:

- Dự án khu nghỉ dưỡng xã Long Hòa, huyện Cần Giờ: Công ty đang chờ quy hoạch sử dụng đất của Thành phố để quyết định hướng thực hiện hoặc chuyển nhượng.

- Dự án Khu dân cư (KDC) Rạch Miễu:

+ Hạ tầng chung: Công ty đang chờ chủ đầu tư dự án KDC Miếu Nổi bàn giao phần thuộc đất quận Bình Thạnh để tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh.

+ Dự án "Trường trung học cơ sở Cầu Kiệu": Ngày 18/12/2018, thực hiện theo yêu cầu của UBND quận Phú Nhuận, Công ty đã bàn giao ranh đất thực tế và hồ sơ của dự án cho UBND Quận Phú Nhuận tiếp tục triển khai thực hiện. Ngày 06/01/2020 UBND Thành phố có Văn bản số 39/UBND-DA về việc thu hồi số tiền nộp vào ngân sách thành

phổ đối với trách nhiệm của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trong việc đầu tư xây dựng Trường THCS Cầu Kiệu, trong đó Công ty phải nộp 39,87 tỷ đồng đối với trách nhiệm Chủ đầu tư trong việc không thực hiện dự án. Công ty đã có văn bản phản hồi và đang chờ ý kiến của UBND Thành phố.

B. Dự án hợp tác đầu tư:

– Dự án “Khu nhà ở Kinh doanh” tại phường Phú Hữu quận 9 (*hợp tác với DNTN Anh Dũng*): Công ty đang cùng Chủ đầu tư tìm hướng tháo gỡ để thực hiện dự án (*mở đường vào dự án, thực hiện tiếp các hạng mục xây dựng hạ tầng ...*).

– Dự án “Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thới An” tại phường Thới An quận 12 (*hợp tác với Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Gia Định*): Chủ đầu tư dự án - Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Gia Định – trong năm 2019 đã có sự thay đổi về chủ sở hữu Công ty và Ban lãnh đạo (*người đại diện pháp luật mới hiện nay là Bà Châu Thị Mỹ Linh - theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 ngày 25/4/2019*). Chủ đầu tư đã tiếp xúc với các khách hàng góp vốn để thông báo về kế hoạch thực hiện những hạng mục tiếp theo của dự án. Hiện Công ty đang rà soát lại các hợp đồng hợp tác, phụ lục hợp đồng và các hạng mục khoán gọn đã ký với Chủ đầu tư để có phương án đảm bảo quyền lợi cho khách hàng của Công ty.

C. Dự án xúc tiến đầu tư:

– Trong năm 2019, Công ty tập trung tìm kiếm các cơ hội đầu tư, nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp tại các quận huyện và các tỉnh lân cận Tp.HCM như: Huyện Cần Giuộc, xã Hòa Thắng huyện Bắc Bình tỉnh Bình Thuận; xã Thuận Quý huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận, ... để chuẩn bị thực hiện cho kế hoạch SXKD cho các năm tiếp theo.

2.2. Hoạt động Xây lắp:

– Hiện nay, Công ty đã ngưng hoạt động mảng thi công, xây lắp và đang tập trung thu hồi phần công nợ còn lại của gói thầu công trình Khu tái định cư Bình Khánh (*phần thô + hoàn thiện*) là: 25,093 tỷ đồng. Công ty đã trích lập quỹ dự phòng tài chính của gói thầu tính đến nay được 17,56 tỷ đồng (*chiếm 70%*).

2.3. Hoạt động Tư vấn thiết kế:

– Trong năm 2019, hoạt động tư vấn còn hạn chế, Công ty chủ yếu tập trung hoàn tất hồ sơ các hợp đồng đã ký từ các năm trước. Đồng thời tiếp tục ký các hợp đồng tư vấn thiết kế, giám sát thi công mới. Doanh thu từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2019 đạt được 531 triệu đồng.

2.4. Hoạt động Kinh doanh bất động sản:

• **Kinh doanh ngắn hạn:** Tiếp tục kinh doanh ngắn hạn các nền đất và căn hộ chung cư đem lại doanh thu trong năm 2019 là 39,4 tỷ đồng.

• **Kinh doanh cho thuê bất động sản:** Tiếp tục quản lý, mở rộng thêm các mặt bằng cho thuê mới, tăng giá cho thuê các bất động sản hiện hữu. Doanh thu cho thuê bất động sản năm 2019 đạt được 10,8 tỷ đồng (*đạt 103,28% so với kế hoạch*).

2.5. Hoạt động Tài chính:

– Nhận định tình hình thị trường tài chính và bất động sản trong năm 2020 sẽ khó khăn, nên Công ty đã thực hiện tất toán tất cả các khoản vay ngân hàng vào tháng 11/2019.

- Cổ tức năm 2018: Công ty đã hoàn tất chi trả cổ tức 9% cho cổ đông.
- Chuyển sàn từ đăng ký giao dịch cổ phiếu (Upcom) sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX): Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu lên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Tuy nhiên do Công ty chưa quyết toán xong vốn nhà nước giai đoạn cổ phần hóa nên việc chuyển sàn chưa thể thực hiện trong năm 2019.
- Thu hồi công nợ: Công nợ gói thầu công trình Khu TĐC Bình Khánh 25,093 tỷ đồng (Công ty đã nộp đơn khởi kiện Công ty Cổ phần Era E&C – nhà thầu chính của công trình Khu TĐC Bình Khánh tại Tòa án Nhân dân Quận 5 Tp.HCM); Công nợ chuyển nhượng mặt bằng số 80 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận 5,0 tỷ đồng (Công ty đã nộp đơn khởi kiện Công ty Cổ phần Tập đoàn Yên Khánh tại Tòa án Nhân dân Thành phố); và một số khoản công nợ thi công của các năm trước...
- Công tác quyết toán chuyển thể từ giai đoạn nhà nước sang công ty cổ phần tại thời điểm ngày 19/09/2005: cuối năm 2019 đơn vị Kiểm toán Nhà nước đã tiến hành kiểm toán tại Công ty để xác định giá trị quyết toán vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần ngày 19/9/2005. Hiện Công ty đang chờ kết luận của Kiểm toán Nhà nước để có cơ sở thực hiện các công việc tiếp theo.
- Công tác kiểm toán độc lập: thực hiện định kỳ 06 tháng/lần.

II. NHẬN XÉT:

1. Những mặt đạt được:

- Kinh doanh ngắn hạn : đạt yêu cầu.
- Kinh doanh cho thuê bất động sản : đạt yêu cầu.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.
- Hoàn tất chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông.
- Tái cơ cấu bộ máy, thu gọn nhân sự (nhân sự Công ty tính đến cuối năm 2019 đã giảm chỉ còn 34 người và tại thời điểm báo cáo hiện nay là 30 người) giúp giảm được các chi phí thường xuyên cho Công ty.

2. Khó khăn:

- Chưa thực hiện xong công tác quyết toán chuyển thể tại thời điểm 19/9/2005.
- Thị trường bất động sản có những bước điều chỉnh giảm, ngân hàng siết tín dụng bất động sản.
 - Các dự án hợp tác đầu tư: Công ty không thể chủ động thực hiện.
 - Chưa thể thu hồi được vốn từ các khoản nợ khó đòi, do vậy phải trích lập dự phòng tài chính 7,53 tỷ trong năm 2019.
 - Các dự án trung và dài hạn: Công ty không có quỹ đất để phát triển các dự án trung và dài hạn, nguồn vốn kinh doanh hạn chế nên áp lực dòng tiền xoay vòng cho các kinh doanh thứ cấp khó khăn.
- Nhân sự chưa tinh gọn.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Nhiệm vụ:

- Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.
- Đảm bảo mức lợi nhuận cho Công ty, cổ tức cho cổ đông.
- Đảm bảo ổn định đời sống cho người lao động.

2. Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH NĂM 2020	GHI CHÚ
1	Sản lượng	Tr. đồng	47.264	70.000	
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.188	100.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	11.376	12.000	
4	Vốn điều lệ	Tr. đồng	92.828	92.828	
5	Cổ tức	%	Dự kiến 5%	Tối thiểu 5%	(*)

(*) Do các khoản phải hoàn nộp ngân sách lớn nên Công ty đề xuất chi trả cổ tức 5% để tập trung nguồn tài chính thanh toán dứt điểm.

2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD năm 2020:

- Dịch bệnh Covid-19 gây thiệt hại và ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế cả nước nói chung và tình hình hoạt động SXKD của Công ty nói riêng.
- Thị trường tài chính và bất động sản suy thoái, nền kinh tế đi xuống.
- Chính sách siết tin dụng bất động sản ngày càng tăng.
- Các mảng dịch vụ dự kiến hoạt động sẽ rất khó khăn trong thời gian tới.
- Các khoản phải hoàn nộp ngân sách lớn (khoảng hơn 80 tỷ đồng) gồm: chi phí đầu tư Trường Cầu Kiệu (một hạng mục của Dự án hạ tầng KDC Rạch Miễu mà Công ty làm chủ đầu tư) theo yêu cầu tại Văn bản số 39/UBND-DA ngày 06/01/2020 của UBND Thành phố là 39,87 tỷ đồng; các khoản phải nộp sau khi có kết luận của Kiểm toán Nhà nước (kiểm toán cuối tháng 12/2019) tại thời điểm quyết toán chuyển thể 19/09/2005 của Công ty dự kiến khoảng 42,0 tỷ đồng. Việc này khiến nguồn vốn của Công ty bị sụt giảm, nguồn tiền mặt thiếu hụt gây khó khăn cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phải tiếp tục trích lập dự phòng tài chính đối với các khoản nợ khó đòi (dự kiến khoảng 7,53 tỷ) theo quy định.

2.2. Giải pháp thực hiện:

Trước các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình hoạt động SXKD nêu trên, Tổng Giám đốc đề ra các giải pháp trọng tâm mà Công ty cần phải thực hiện trong năm 2020, cụ thể như sau:

- Thanh lý một số khoản đầu tư, tập trung nguồn tài chính giải quyết dứt điểm công tác quyết toán vốn nhà nước và các vướng mắc liên quan đến các khoản phải hoàn nộp ngân sách của dự án Trường Cầu Kiệu.
- Chuyển nhượng một số mặt bằng không khả thi để lập dự án đầu tư (các thửa đất tại xã Long Hòa huyện Cần Giỏi, ...).

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

- Lập thủ tục đầu tư dự án khu dân cư 8,6 ha tại xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
- Tiếp tục tăng cường tìm kiếm các mặt bằng để phân lô tách thửa ngắn hạn, nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp tại các khu vực có đôn bẫy hạ tầng.
- Tiếp tục phối hợp các đơn vị hợp tác giải quyết các vướng mắc của các dự án hợp tác: dự án “Khu nhà ở Kinh doanh” tại phường Phú Hữu quận 9, dự án “Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thới An” tại phường Thới An quận 12.
- Tập trung thu hồi công nợ của gói thầu công trình Khu TĐC Bình Khánh, mặt bằng số 80 Trần Huy Liệu...
- Tiếp tục khai thác và quản lý các bất động sản đang cho thuê.
- Hoàn tất công tác chuyển nhượng giao dịch chứng khoán.
- Tiếp tục tái cơ cấu nhân sự Công ty.
- Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh cho Công ty.
- Tiếp tục tìm kiếm các lĩnh vực và cơ hội đầu tư mới...

Trên đây là báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TỔNG GIÁM ĐỐC




Ngô Như Hùng





CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY
Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
Website: <http://pntc.vn> Email: pntc@pntc.vn

Số: 02/BC-HĐQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

Năm 2019, tình hình thị trường bất động sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận có nhiều biến động, Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) đã nhận thấy được một số cơ hội để thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 19/4/2019. Tuy nhiên do áp lực phải thực hiện theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước (kiểm toán vào cuối năm 2019) tại thời điểm quyết toán chuyển thể 19/5/2005 của Công ty (dự kiến phải hoàn nộp ngân sách khoản 42 tỷ đồng) và phải hoàn nộp ngân sách chi phí đầu tư Trường Cầu Kiệu (một hạng mục của Dự án hạ tầng KDC Rạch Miễu mà Công ty làm chủ đầu tư) theo yêu cầu tại Văn bản số 39/UBND-DA ngày 06/01/2020 của UBND Thành phố là 39,87 tỷ đồng, điều này làm ảnh hưởng đến nguồn vốn kinh doanh và doanh thu của Công ty. Vì vậy Công ty phải điều chỉnh tỷ lệ cổ tức năm 2019 để tập trung nguồn tài chính thanh toán dứt điểm, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đã tồn tại từ trước.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 cụ thể như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TỶ LỆ TH/KH
1	Sản lượng	Tr. đồng	105.000	47.264	45,01%
2	Doanh thu	Tr. đồng	110.000	82.188	74,72%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	12.000	11.376	94,80%
4	Cổ tức	%	Tối thiểu 10%	Dự kiến 5%	50,00%
5	Tổng số lao động bình quân (người)				37
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người)				15,828



II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:

1. Các cuộc họp, nghị quyết và hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Dương Dũng Nhân	Chủ tịch HĐQT	11	100%	Không
2	Ông Ngô Như Hùng	Thành viên HĐQT	11	100%	Không
3	Ông Lê Hữu Sơn	Thành viên HĐQT	11	100%	Không
4	Ông Nguyễn Thành Nhơn	Thành viên HĐQT	11	100%	Không
5	Ông Văn Bá Dương	Thành viên HĐQT	11	100%	Không

(Ghi chú: Trong 11 buổi họp của Hội đồng quản trị có 04 buổi họp trực tiếp tại Công ty và 07 buổi họp lấy ý kiến bằng văn bản).

Hội đồng quản trị Công ty đề ra các chủ trương, nghị quyết, quyết định và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc triển khai các công việc đã thực hiện trong năm 2019, cụ thể:

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.
- Tổ chức các phiên họp HĐQT để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể:
 - + Chấp thuận chủ trương cho Công ty kinh doanh các sản phẩm ngắn hạn để đem lại lợi nhuận cho Công ty.
 - + Thực hiện điều chỉnh một số kế hoạch SXKD để đem lại hiệu quả cho Công ty.
 - + Tháo gỡ các khó khăn trong các dự án đầu tư của Công ty: dự án “Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thới An” tại phường Thới An quận 12, dự án “Khu nhà ở Kinh doanh” tại phường Phú Hữu quận 9, ...
 - + Đẩy nhanh việc thực hiện Quyết toán chuyển thể Công ty tại thời điểm 19/09/2005.
 - + Thu hồi công nợ, trích lập dự phòng tài chính đối với các khoản nợ khó đòi.
 - + Quản lý, theo dõi danh sách cổ đông.
 - + HĐQT đã tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí, nâng cao công tác quản trị, thu xếp vốn và triển khai hoặc thoái vốn đối với các dự án đầu tư.

2. Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019:

- Số được trích theo KH được duyệt của năm 2019 : 398.163.924 đồng, trong đó:
 - Thù lao của HĐQT, BKS là : 227.522.242 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS là : 170.641.682 đồng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành hoạt động SXKD năm 2019 theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đúng nội dung của các Nghị quyết, các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT Công ty.

Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng năm 2020

– Kịp thời đề xuất những giải pháp hợp lý giúp Ban Tổng Giám đốc Công ty hạn chế được rủi ro trong hoạt động SXKD trong năm 2019.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã gây khó khăn cho nền kinh tế nói chung và thị trường bất động sản nói riêng trong năm 2020 và những năm tiếp theo. Tuy nhiên, HĐQT sẽ cố gắng cùng Công ty thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 khi được thông qua, đồng thời có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình SXKD trong năm 2020 nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong nhiệm kỳ IV (2019-2023). Cụ thể như sau:

- Chi trả cổ tức của năm 2019.
- Cùng với Ban Tổng Giám đốc tiếp tục cải tiến về quản lý điều hành ngày càng chuyên nghiệp, đáp ứng với sự phát triển của đơn vị.
- Hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong việc hoàn thành công tác quyết toán chuyển thể của Công ty tại thời điểm 19/09/2005.
- Thu hồi các công nợ còn tồn đọng.
- Tìm hướng tháo gỡ các khó khăn tại các dự án hợp tác đầu tư của Công ty.
- Thông qua việc xúc tiến đầu tư các dự án hoặc liên doanh liên kết.
- Căn cứ vào chỉ tiêu và nhiệm vụ chiến lược của nhiệm kỳ IV (2019-2023), Công ty xây dựng chỉ tiêu kế hoạch SXKD cụ thể của năm 2020 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH NĂM 2020	GHI CHÚ
1	Sản lượng	Tr. đồng	47.264	70.000	
2	Doanh thu	“	82.188	100.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	“	11.376	12.000	
4	Vốn điều lệ	“	92.828	92.828	
5	Cổ tức	%	Dự kiến 5%	Tối thiểu 5%	

Trên đây là nội dung kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trong năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY
Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
Website: <http://pntc.vn> Email: pntc@pntc.vn

Số: 03/BC-BKS

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 99/BCKT/TC/2020/AASCS của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) ngày 09/3/2020.

Thay mặt Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết quả hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát như sau:

1. Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận năm 2019:

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam thực hiện kiểm toán. Ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ngoài ra, Kiểm toán độc lập đưa ra vấn đề cần nhấn mạnh về việc chưa quyết toán giá trị phần vốn nhà nước từ khi xác định giá trị doanh nghiệp đến khi chính thức chuyển sang công ty cổ phần tại ngày 19/9/2005 vẫn chưa được cơ quan chức năng thống nhất phê duyệt. Các ảnh hưởng của việc tăng giảm phần vốn Nhà nước sẽ được Công ty điều chỉnh vào Báo cáo tài chính khi có chính thức kết quả xác định giá trị vốn nhà nước tại thời điểm 19/9/2005 của Công ty.

- Số liệu tổng hợp về tình hình tài chính của Công ty đến ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TỶ LỆ TH/KH
1	Doanh thu	Tr.đ	110.000	82.188	74,72%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	12.000	11.376	94,80%
3	Vốn điều lệ	Tr.đ	92.828	92.828	100,00%
4	Cổ tức	%	Tối thiểu 10%	Dự kiến 5%	50,00%

Nhận xét:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 lợi nhuận đạt 94,80% so với kế hoạch.
- Cổ tức đạt 50% so với kế hoạch đã đề ra.
- Các công tác chưa hoàn tất:
 - + Công tác quyết toán vốn giai đoạn nhà nước chưa được phê duyệt do đó việc ghi nhận giá vốn, chi phí để xác định lợi nhuận của các dự án đầu tư trong giai đoạn nhà nước là tạm tính và sẽ thực hiện quyết toán chính thức khi có phê duyệt quyết toán vốn giai đoạn nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố.
 - + Chi phí hoạt động của Công ty còn cao.
 - + Nguồn vốn SXKD của Công ty tồn đọng trong các khoản nợ khó đòi.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2019

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không dự họp
1	Bà Trần Kim Hoàn	Trưởng BKS	02	100%	Không
2	Ông Lê Hoàng Phi	TV.BKS	02	100%	Không
3	Ông Đỗ Quý Nhật Quang	TV.BKS	02	100%	Không

- Nội dung họp:

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01-2019/BB-BKS	19/7/2019	Kiểm tra số liệu SXKD của Công ty 06 tháng đầu năm 2019.
2	02-2019/BB-BKS	12/3/2020	Kiểm tra số liệu SXKD của Công ty năm 2019 và kế hoạch SXKD 2020.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Quyết định cơ cấu tổ chức, Quy chế tổ chức hoạt động và dự án đầu tư đúng thẩm quyền.
- Hội đồng quản trị Công ty giám sát Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và quá trình tổ chức thực hiện.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Tổ chức triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2019.
- Kịp thời đề xuất với Hội đồng quản trị trong những giải pháp để hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền.
- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ, đúng pháp luật.
- Thực hiện tốt thỏa ước lao động và hợp đồng lao động đã ký. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.
- Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc, ... được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty.
- Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.

5. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019:

- Số được trích theo KH được duyệt của năm 2019 : 398.163.924 đồng, trong đó:
 - Thù lao của HĐQT, BKS là : 227.522.242 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS là : 170.641.682 đồng.

6. Phương hướng năm 2020 và kiến nghị:

6.1. Phương hướng năm 2020:

Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, quyết định của Hội đồng quản trị và công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Định kỳ kiểm tra và phân tích báo cáo tài chính, xem xét và đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó góp ý trong công tác quản trị, biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực kinh doanh đầu tư của doanh nghiệp, tư vấn Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm tra báo cáo tài chính thường niên.

6.2. Kiến nghị:

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc như sau:

- Lưu ý các vấn đề cần nhấn mạnh của Kiểm toán độc lập trong Báo cáo Tài chính năm 2019 và các năm về trước liên quan đến việc chưa quyết toán vốn giai đoạn doanh nghiệp nhà nước
- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất công tác quyết toán vốn giai đoạn nhà nước 19/09/2005.

Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng năm 2020

- Thực hiện trích lập dự phòng nợ khó đòi đồng thời tiếp tục thu hồi công nợ: công nợ gói thầu công trình Khu tái định cư Bình Khánh, công nợ chuyển nhượng mặt bằng số 80 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, Tp.HCM.
- Tiết giảm chi phí để tạo hiệu quả cho Công ty.

Trên đây là nội dung kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 và phương hướng trong năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua. Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Kim Hoàn

Thành viên BKS: Nguyễn Nhật Quang

Thành viên BKS: Nguyễn Hoàng Phi



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY
Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
Website: <http://pntc.vn> Email: pntc@pntc.vn

Số: 03/TTtr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 99/BCKT/TC/2020/AASCS của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) ngày 09/3/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03-2020/BB-HĐQT ngày 15/5/2020.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc thông qua lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua:

- Nội dung Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) (như đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Dương Dũng Nhân



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN PHÍA NAM
SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

**CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG
PHÚ NHUẬN**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	01 - 03
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	04 - 05
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	06 - 09
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10 - 10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 - 11
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	12 - 38

CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019.

CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận hoạt động theo Giấy đăng ký kinh doanh số 4103003847 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19 tháng 9 năm 2005 và đã trải qua các lần thay đổi sau: đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 25/7/2006; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 23/5/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 3/7/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 18/6/2010; đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/9/2010; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 1/8/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 7 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 19/9/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 9 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 3/8/2012; đăng ký thay đổi lần thứ 10 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 17/9/2013; đăng ký thay đổi lần thứ 11 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 5/6/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 12 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 25/11/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 13 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 12/11/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 14 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 08/11/2019.

Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2019 là: **92.828.020.000 VND**

Trụ sở chính của Công ty tại Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

2. Lĩnh vực kinh doanh

Bất động sản, xây dựng, thiết kế, kinh doanh dịch vụ quản lý và môi giới bất động sản

3. Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng và thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp và dân dụng. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;
- Kinh doanh nhà, trang trí nội ngoại thất, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở);
- Lập dự án đầu tư, san lấp mặt bằng, thi công công trình hạ tầng (đường, hệ thống thoát nước). Lập luận chứng kinh tế kỹ thuật. Đầu tư, xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp. Lắp ghép kết cấu thép, khung nhà tiền chế (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện, tái chế phế thải);
- Xử lý nền móng công trình, thi công ép cọc, xây dựng công trình giao thông, đo vẽ bản đồ. Lập dự toán, tổng dự toán của các công trình dân dụng và công nghiệp, kiểm định các công trình xây dựng. Tư vấn đấu thầu;
- Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở), sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở). Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở). Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn. Sửa chữa máy móc thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế, phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở). Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở). Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Hoàn thiện công trình xây dựng. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ôto). Bốc xếp hàng hóa. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản). Đấu giá;
- Vệ sinh chung nhà cửa, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, dịch vụ giữ xe. Hoạt động thể thao khác. Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú. Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình.

4. Cấu trúc Công ty

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh 1: Trung tâm Xây dựng Vinh Tiên	Lầu 2, lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh
Chi nhánh 2: Trung tâm thiết kế An Gia	Lầu 2, lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chi nhánh 3: Sàn giao dịch Bất động sản Phúc Lộc Lầu 2, lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019 được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHÓA SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 31/12/2019 cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

Ông:	Dương Dũng Nhân	Chủ tịch
Ông:	Nguyễn Thành Nhơn	Thành viên
Ông:	Lê Hữu Sơn	Thành viên
Ông:	Ngô Như Hùng	Thành viên
Ông:	Văn Bá Dương	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc bao gồm:

Ông:	Ngô Như Hùng	Tổng Giám đốc
Ông:	Nghiêm Bá Bích	Phó Tổng Giám đốc
Ông:	Vũ Hoàng Phương	Phó Tổng Giám đốc <i>Miễn nhiệm ngày 28/11/2019</i>

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà:	Trần Kim Hoàn	Trưởng ban
Ông:	Lê Hoàng Phi	Thành viên
Ông:	Đỗ Quý Nhật Quang	Thành viên

Đại diện theo pháp luật:

Ông: Ngô Như Hùng

Kế toán trưởng:

Bà: Huỳnh Thị Hoàng Yến

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) bày tỏ nguyện vọng tiếp tục làm công tác kiểm toán cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;



CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính này;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CAM KẾT KHÁC

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận phê duyệt Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty .

Tp.HCM, ngày 04 tháng 02 năm 2020

TM. Ban Tổng Giám đốc



NGÔ NHƯ HÙNG
Tổng Giám đốc



Số : 99.../BCKT/TC/2020/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
của Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận được lập ngày 04 tháng 02 năm 2020, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến nội dung sau:

Theo thư giải trình của Ban Tổng giám đốc Công ty về công tác cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước: Việc xác định giá trị phần vốn nhà nước giai đoạn từ khi xác định giá trị doanh nghiệp đến khi chính thức chuyển sang Công ty cổ phần tại ngày 19/09/2005 vẫn chưa được các cơ quan chức năng thống nhất phê duyệt giá trị doanh nghiệp. Các ảnh hưởng của việc tăng giảm phần vốn Nhà nước sẽ được Công ty điều chỉnh vào Báo cáo tài chính khi có chính thức kết quả xác định giá trị doanh nghiệp tại ngày 19/09/2005 của Công ty. (Cụ thể theo biên bản kiểm toán nhà nước năm 2014, yêu cầu Công ty phải định giá 11 nền đất của dự án Khu dân cư Rạch Miễu, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM do Công ty đã bán 11 nền đất và đã ghi nhận doanh thu nhưng không có giá vốn để xác định lãi (lỗ) nộp về cho ngân sách nhà nước. Theo chứng thư định giá 11 nền đất trên tại thời điểm 19/09/2005 là 9.350.026.000 đồng, tuy nhiên kết quả thẩm định này đang được cơ quan chức năng xem xét).



TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2020

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kê toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

Phó Tổng Giám đốc



Đỗ Khắc Thanh

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 0064-2018-142-1

Kiểm toán viên

Đặng Tùng Hưng

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 3611-2016-142-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		174.903.129.078	190.258.176.338
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.01	13.692.655.760	19.114.155.787
111	1. Tiền		13.692.655.760	16.114.155.787
112	2. Các khoản tương đương tiền			3.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			
121	1. Chứng khoán kinh doanh			
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)			
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		77.124.283.624	60.579.985.645
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.03	32.664.218.708	48.028.849.899
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		407.965.300	279.823.500
133	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn			
134	4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
135	5. Phải thu về cho vay ngắn hạn			
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	V.04	61.616.922.686	22.308.354.001
137	7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.05	(17.564.823.070)	(10.037.041.755)
139	8. Tài sản thiếu chờ xử lý			
140	IV. Hàng tồn kho	V.06	83.412.588.194	110.122.987.081
141	1. Hàng tồn kho		83.412.588.194	110.122.987.081
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		673.601.500	441.047.825
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.11	556.819.413	302.589.283
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		71.909.837	66.161.913
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.14	44.872.250	72.296.629
154	4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
155	5. Tài sản ngắn hạn khác			



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		79.703.876.964	92.488.861.675
210	I. Các khoản phải thu dài hạn			9.535.147.953
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng			
212	2. Trả trước cho người bán dài hạn			
213	3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc			
214	4. Phải thu nội bộ dài hạn			
215	5. Phải thu về cho vay dài hạn			
216	6. Phải thu dài hạn khác	V.04		9.535.147.953
219	7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			
220	II. Tài sản cố định		10.979.051.531	11.547.011.658
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.07	10.716.215.531	11.148.018.061
222	- Nguyên giá		17.148.026.950	17.233.002.470
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(6.431.811.419)	(6.084.984.409)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính			
225	- Nguyên giá			
226	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.08	262.836.000	398.993.597
228	- Nguyên giá		2.661.809.400	2.661.809.400
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(2.398.973.400)	(2.262.815.803)
230	III. Bất động sản đầu tư	V.09	34.197.874.606	36.757.449.791
231	- Nguyên giá		41.310.745.057	43.100.110.694
232	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(7.112.870.451)	(6.342.660.903)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		33.950.114.082	33.651.374.182
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn			
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.10	33.950.114.082	33.651.374.182
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		50.000.000	50.000.000
251	1. Đầu tư vào công ty con			
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết			
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	V.02	50.000.000	50.000.000
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)			
255	5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
260	V. Tài sản dài hạn khác		526.836.745	947.878.091
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.11	526.836.745	947.878.091
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại			
263	3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn			
268	4. Tài sản dài hạn khác			
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		254.607.006.042	282.747.038.013



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		112.186.493.839	141.862.474.319
310	I. Nợ ngắn hạn		53.733.998.559	83.303.617.039
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.13	7.650.650.742	14.619.758.434
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		5.557.744.216	8.321.495.195
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.14	3.834.597.054	3.336.719.989
314	4. Phải trả người lao động		238.581.410	426.652.710
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.15	691.991.137	842.930.046
316	6. Phải trả nội bộ ngắn hạn			
317	7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
318	8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	V.17	970.379.999	898.727.275
319	9. Phải trả ngắn hạn khác	V.16	31.638.472.512	32.397.080.651
320	10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.12		20.400.000.000
321	11. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		3.151.581.489	2.060.252.739
323	13. Quỹ bình ổn giá			
324	14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
330	II. Nợ dài hạn		58.452.495.280	58.558.857.280
331	1. Phải trả người bán dài hạn			
332	2. Người mua trả tiền trước dài hạn			
333	3. Chi phí phải trả dài hạn	V.15	50.197.422.152	50.197.422.152
334	4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh			
335	5. Phải trả nội bộ dài hạn			
336	6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn			
337	7. Phải trả dài hạn khác	V.16	4.378.545.870	4.258.707.870
338	8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.12	3.876.527.258	4.102.727.258
339	9. Trái phiếu chuyển đổi			
340	10. Cổ phiếu ưu đãi			
341	11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
342	12. Dự phòng phải trả dài hạn			
343	13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ			



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		142.420.512.203	140.884.563.694
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.18	125.783.622.457	124.247.673.948
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		92.828.020.000	92.828.020.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		92.828.020.000	92.828.020.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi			
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.106.076.000	2.106.076.000
413	3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu			
414	4. Vốn khác của chủ sở hữu			
415	5. Cổ phiếu quỹ (*)		(5.300.000)	(5.300.000)
416	6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản			
417	7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái			
418	8. Quỹ đầu tư phát triển		13.428.767.126	12.327.938.376
419	9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp			
420	10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		17.426.059.331	16.990.939.572
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		6.076.516.623	6.009.221.487
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		11.349.542.708	10.981.718.085
422	12. Nguồn vốn đầu tư XDCB			
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	V.19	16.636.889.746	16.636.889.746
431	1. Nguồn kinh phí		16.636.889.746	16.636.889.746
432	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ			
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		254.607.006.042	282.747.038.013

Tp.HCM, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng


Tổng Giám đốc



ĐOÀN THANH HÀ



HUỲNH THỊ HOÀNG YÊN

NGÔ NHU HÙNG

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.01	51.117.334.563	58.035.796.307
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu			
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		51.117.334.563	58.035.796.307
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.02	33.665.832.503	30.124.394.494
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		17.451.502.060	27.911.401.813
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.03	52.363.537	9.515.972
22	7. Chi phí tài chính	VI.04	964.514.331	2.041.351.246
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		964.514.331	2.041.351.246
24	8. Chi phí bán hàng	VI.05	312.960.000	296.184.636
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.05	23.134.724.470	18.199.245.502
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(6.908.333.204)	7.384.136.401
31	11. Thu nhập khác	VI.06	31.018.765.210	6.474.472.248
32	12. Chi phí khác	VI.07	9.872.541.855	66.024.277
40	13. Lợi nhuận khác		21.146.223.355	6.408.447.971
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		14.237.890.151	13.792.584.372
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	VI.09	2.861.778.030	2.784.296.874
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		11.376.112.121	11.008.287.498
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.10	1.226	1.067
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.11	1.226	1.067

Tp.HCM, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



ĐOÀN THANH HÀ

HUỲNH THỊ HOÀNG YẾN

NGÔ NHƯ HÙNG



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)
Năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		97.871.102.576	60.781.858.616
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(15.129.899.278)	(49.174.131.867)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(8.335.206.175)	(8.218.970.841)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(964.514.331)	(2.041.351.246)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.784.296.874)	(248.977.774)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		860.229.125	12.711.667.646
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(46.219.229.307)	(7.090.663.761)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		25.298.185.736	6.719.430.773
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác			(1.207.802.727)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		26.100.000	
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác			
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác			
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		52.363.537	9.515.972
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		78.463.537	(1.198.286.755)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu			
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành			
33	3. Tiền thu từ đi vay			32.505.600.000
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		(20.626.200.000)	(23.223.520.000)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính			
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(10.171.949.300)	(10.009.433.800)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(30.798.149.300)	(727.353.800)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(5.421.500.027)	4.793.790.218
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		19.114.155.787	14.320.365.569
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ			
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		13.692.655.760	19.114.155.787

Tp.HCM, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Trưởng Giám đốc







ĐOÀN THANH HÀ

HUỲNH THỊ HOÀNG YẾN

NGÔ NHU HÙNG

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận hoạt động theo Giấy đăng ký kinh doanh số 4103003847 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19 tháng 9 năm 2005 và đã trải qua các lần thay đổi sau: đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 25/7/2006; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 23/5/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 3/7/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 18/6/2010; đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/9/2010; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 1/8/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 7 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 19/9/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 9 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 3/8/2012; đăng ký thay đổi lần thứ 10 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 17/9/2013; đăng ký thay đổi lần thứ 11 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 5/6/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 12 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 25/11/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 13 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 12/11/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 14 giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300428854 ngày 08/11/2019.

Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2019 là:

92.828.020.000 VND

Trụ sở chính của Công ty tại Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

2. Lĩnh vực kinh doanh

Bất động sản, xây dựng, thiết kế, kinh doanh dịch vụ quản lý và môi giới bất động sản

3. Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng và thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp và dân dụng. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;

- Kinh doanh nhà, trang trí nội ngoại thất, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở);

- Lập dự án đầu tư, san lấp mặt bằng, thi công công trình hạ tầng (đường, hệ thống thoát nước). Lập luận chứng kinh tế kỹ thuật. Đầu tư, xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp. Lắp ghép kết cấu thép, khung nhà tiền chế (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện, tái chế phế thải);

- Xử lý nền móng công trình, thi công ép cọc, xây dựng công trình giao thông, đo vẽ bản đồ. Lập dự toán, tổng dự toán của các công trình dân dụng và công nghiệp, kiểm định các công trình xây dựng. Tư vấn đấu thầu;

- Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở), sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở). Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở). Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn. Sửa chữa máy móc thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế, phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở). Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở). Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Hoàn thiện công trình xây dựng. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ô tô). Bốc xếp hàng hóa. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản). Đấu giá;

- Vệ sinh chung nhà cửa, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, dịch vụ giữ xe. Hoạt động thể thao khác. Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú. Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình.

4. Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường: 12 tháng**5. Cấu trúc doanh nghiệp**

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị**Địa chỉ**

Chi nhánh 1: Trung tâm Xây dựng Vinh Tiến

Lầu 2, lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh

Chi nhánh 2: Trung tâm thiết kế An Gia

Lầu 2, lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

Lầu 2, lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ,
P7, Q.Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh

Chi nhánh 3: Sàn giao dịch Bất động sản Phúc Lộc

II . KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Kỷ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỷ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND)

III . CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1 . Chế độ kế toán:

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư văn bản hướng dẫn bổ sung.

2 . Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

IV . CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

a. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền

Các khoản tiền là toàn bộ số tiền hiện có của Công ty tại thời điểm báo cáo, gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển.

b. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tương đương tiền

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư có thời gian thu hồi còn lại không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

c. Nguyên tắc, phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác

Khi phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, bên Nợ các tài khoản tiền áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế và bên Có các tài khoản tiền áp dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền. Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ được hạch toán vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm tài chính.

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, Công ty đánh giá lại số dư ngoại tệ và vàng tiền tệ theo nguyên tắc:

- Số dư ngoại tệ: theo tỷ giá mua ngoại tệ thực tế của ngân hàng thương mại tại thời điểm lập Báo cáo tài chính;
- Vàng tiền tệ: theo giá mua trên thị trường trong nước tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Giá mua trên thị trường trong nước là giá mua được công bố bởi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp Ngân hàng Nhà nước không công bố giá mua vàng thì tính theo giá mua công bố bởi các đơn vị được phép kinh doanh vàng theo luật định.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính:

Là các khoản đầu tư ra bên ngoài doanh nghiệp nhằm mục đích sử dụng hợp lý vốn nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp như: đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết, đầu tư chứng khoán và các khoản đầu tư tài chính khác...

Phân loại các khoản đầu tư khi lập Báo cáo tài chính theo nguyên tắc như sau:

- Các khoản đầu tư có kỳ hạn thu hồi còn lại không quá 12 tháng hoặc trong 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là ngắn hạn.



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

- Các khoản đầu tư có kỳ hạn thu hồi còn lại từ 12 tháng trở lên hoặc trên 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là dài hạn.

Nguyên tắc kế toán các khoản phải thu:

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại ngoại tệ phải thu và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong kỳ, tỷ giá ghi nhận là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, các khoản phải thu có gốc ngoại tệ được đánh giá lại số dư theo tỷ giá thực tế là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều khoản phải thu và giao dịch tại nhiều ngân hàng thì được chủ động lựa chọn tỷ giá mua của một trong những ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch, khoản chênh lệch tỷ giá được hạch toán bù trừ sau đó hạch toán vào doanh thu hoặc chi phí tài chính. Riêng khoản mục tiền trả trước cho khách hàng không đánh giá lại số dư.

- **Lập dự phòng phải thu khó đòi:** Các khoản nợ phải thu được xem xét trích lập dự phòng rủi ro theo tuổi nợ quá hạn của khoản nợ hoặc theo dự kiến tổn thất có thể xảy ra trong trường hợp khoản nợ chưa đến hạn thanh toán nhưng tổ chức kinh tế lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

- **Dự phòng giảm giá hàng tồn kho:** cuối niên độ kế toán, nếu giá trị hàng tồn kho không thu hồi đủ do bị hư hỏng, lỗi thời, giá bán bị giảm hoặc chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm hoặc để sẵn sàng bán sản phẩm thì Công ty lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Số dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập là chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định (TSCĐ), thuê tài chính, bất động sản đầu tư:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị	04 năm
- Phương tiện vận tải	06 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý	04 - 05 năm

Bất động sản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc. Bất động sản đầu tư được trích khấu hao như TSCĐ khác của Công ty, trừ trường hợp BĐS đầu tư chờ tăng giá thì không trích khấu hao mà xác định giá trị tổn thất do giảm giá trị.

Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước vào chi phí SXKD từng kỳ kế toán căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức hợp lý, nhất quán.

Các khoản chi phí trả trước được theo dõi theo từng kỳ hạn trả trước đã phát sinh, đã phân bổ vào các đối tượng chịu chi phí của từng kỳ kế toán và số còn lại chưa phân bổ vào chi phí.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

- Số tiền trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong khoảng thời gian không quá 12 tháng hoặc một chu kỳ SXKD thông thường kể từ thời điểm trả trước được phân loại là ngắn hạn.
- Số tiền trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong khoảng thời gian trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ SXKD thông thường kể từ thời điểm trả trước được phân loại là dài hạn.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả:

Bao gồm các khoản phải trả người bán, người mua trả tiền trước, phải trả nội bộ, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán không quá 12 tháng hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán từ 12 tháng trở lên hoặc trên 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ dài hạn.

Đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong kỳ, tỷ giá ghi nhận là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, các khoản phải trả có gốc ngoại tệ được đánh giá lại số dư theo tỷ giá thực tế là tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, khoản chênh lệch tỷ giá được hạch toán bù trừ sau đó hạch toán vào doanh thu hoặc chi phí tài chính; Riêng khoản mục tiền người mua trả tiền trước không đánh giá lại số dư.

Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính

Các khoản vay dưới hình thức phát hành trái phiếu hoặc phát hành cổ phiếu ưu đãi có điều khoản bắt buộc bên phát hành phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai không phản ánh vào khoản mục này.

Các khoản vay, nợ cần được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng, từng kế ước và từng loại tài sản vay nợ. Các khoản nợ thuê tài chính được phản ánh theo giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu hoặc giá trị hợp lý của tài sản thuê.

Khi lập Báo cáo tài chính, số dư các khoản vay, nợ thuê tài chính bằng ngoại tệ phải được đánh giá theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

Nguyên tắc ghi nhận vay và vốn hóa các khoản chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ, trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay".

Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Việc trích trước chi phí phải trả phải được tính toán một cách chặt chẽ và phải có bằng chứng hợp lý, tin cậy. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện bao gồm doanh thu nhận trước như: số tiền khách hàng đã trả trước cho một hoặc nhiều kỳ kế toán về cho thuê tài sản; khoản lãi nhận trước khi cho vay vốn hoặc mua các công cụ nợ; chênh lệch giữa bán hàng trả chậm, trả góp theo cam kết so với giá bán trả tiền ngay; doanh thu tương ứng với hàng hóa, dịch vụ hoặc số phải chiết khấu giảm giá cho khách hàng trong chương trình khách hàng truyền thống.

Số dư các khoản doanh thu nhận trước bằng ngoại tệ nếu không có bằng chứng chắn chắn cho thấy Công ty sẽ phải trả lại khoản tiền nhận trước cho khách hàng bằng ngoại tệ thì không đánh giá chênh lệch tỷ giá tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

- Nguyên tắc ghi nhận vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần, quyền chọn trái phiếu chuyển đổi, vốn khác của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu và được theo dõi chi tiết cho từng tổ chức, từng cá nhân tham gia góp vốn.

Khi giấy phép đầu tư quy định vốn điều lệ của công ty được xác định bằng ngoại tệ thì việc xác định phần vốn góp của nhà đầu tư bằng ngoại tệ được căn cứ vào số lượng ngoại tệ đã thực góp.

Vốn góp bằng tài sản được ghi nhận tăng vốn chủ sở hữu theo giá đánh giá lại của tài sản được các bên góp vốn chấp nhận. Đối với tài sản vô hình như thương hiệu, nhãn hiệu, tên thương mại, quyền khai thác, phát triển dự án ... chỉ được tăng vốn góp nếu pháp luật có liên quan cho phép.

Đối với công ty cổ phần, vốn góp cổ phần của các cổ đông được ghi theo giá thực tế phát hành cổ phiếu, nhưng được phản ánh tại hai chỉ tiêu riêng:

- Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo mệnh giá của cổ phiếu;
- Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành cổ phiếu và mệnh giá.

Ngoài ra, thặng dư vốn cổ phần cũng được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi tái phát hành cổ phiếu quỹ.

- Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của công ty sau khi cộng (+) hoặc trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Việc phân chia lợi nhuận hoạt động kinh doanh của công ty phải đảm bảo theo đúng chính sách tài chính hiện hành.

Công ty mẹ phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau khi đã loại trừ ảnh hưởng của các khoản lãi do ghi nhận từ giao dịch mua giá rẻ. Trường hợp lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất cao hơn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và nếu số lợi nhuận quyết định phân phối vượt quá số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính riêng, công ty mẹ chỉ thực hiện phân phối sau khi đã điều chuyển lợi nhuận từ các công ty con về công ty mẹ.

Khi phân phối lợi nhuận cần cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức, lợi nhuận của công ty.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

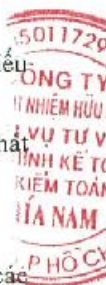
- Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

- Doanh thu cung cấp dịch vụ

- Doanh thu được xác định tương đối chắc;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Báo cáo;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

- Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm doanh thu tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác. Đối với tiền lãi thu từ các khoản cho vay, bản hàng trả chậm, trả góp: doanh thu được ghi nhận khi chắc chắn thu được và khoản gốc cho vay, nợ gốc phải thu không bị phân loại là quá hạn cần phải lập dự phòng. Doanh thu từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

- Nguyên tắc ghi nhận doanh thu hợp đồng xây dựng

Doanh thu hợp đồng xây dựng được ghi nhận theo một trong hai trường hợp sau:

- Hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy thì doanh thu được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do nhà thầu tự xác định tại ngày lập Báo cáo;
- Hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy và được khách hàng xác nhận thì doanh thu được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng không thể ước tính một cách đáng tin cậy thì doanh thu ghi nhận tương đương chi phí đã phát sinh mà việc được hoàn trả là tương đối chắc chắn.

- Nguyên tắc ghi nhận thu nhập khác

Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập khác ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty: nhượng bán, thanh lý TSCĐ; tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng; tiền bồi thường của bên thứ ba để bù đắp cho tài sản bị tổn thất; khoản thu từ nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ; nợ phải trả không xác định được chủ; thu nhập từ quà biếu, tặng bằng tiền, hiện vật ...

Nguyên tắc ghi nhận giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán bao gồm trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, bất động sản đầu tư; giá thành sản xuất của sản phẩm xây lắp bán trong kỳ và các chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh bất động sản đầu tư ...

Giá trị hàng tồn kho hao hụt, mất mát được ghi nhận vào giá vốn hàng bán sau khi trừ đi các khoản bồi thường (nếu có).

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho được tính vào giá vốn hàng bán sau khi trừ đi các khoản bồi thường (nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

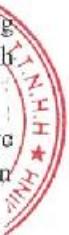
Nguyên tắc ghi nhận chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí chung của công ty gồm các chi phí về lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn của nhân viên quản lý; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý công ty; tiền thuê đất, thuế môn bài; dự phòng nợ phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài; chi phí bằng tiền khác...

Nguyên tắc ghi nhận chi phí thuế TNDN hiện hành, CP thuế TNDN hoãn lại

Chi phí thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN hiện hành.



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn trong hình thức pháp lý.

Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

22. Công cụ tài chính

Căn cứ Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/05/2015 của Bộ Tài chính, trước khi Chuẩn mực kế toán về công cụ tài chính và các văn bản hướng dẫn được ban hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định không trình bày và thuyết minh về công cụ tài chính theo Thông tư số 210/2009/TT-BTC trong báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

01. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	7.495.536.838	3.697.258.583
- VND	7.495.536.838	3.697.258.583
Tiền gửi không kỳ hạn	6.197.118.922	12.416.897.204
- Tiền gửi (VND)	6.197.118.922	12.416.897.204
+ Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - CN Phú Nhuận	67.222.659	371.941.741
+ Ngân Hàng Á Châu		14.248.713
+ Ngân hàng TMCP Công thương VN - CN2	6.003.989.533	11.989.420.257
+ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam CN3 TP.HCM	1.010.628	1.008.609
+ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương VN- Phòng GD Phan Đăng Lưu - CN Gia Định	7.883	7.883
+ Ngân hàng VP bank	27.199.362	6.614.058
+ Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Cn2	89.118.264	24.624.444
+ Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Cn2	8.570.593	9.031.427
+ Ngân Hàng TMCP Đông Á - Ttgd 24h Số 7		72
- Tiền gửi (USD)		
Tiền đang chuyển		
Các khoản tương đương tiền		3.000.000.000
- Tiền gửi có kỳ hạn		3.000.000.000
+ Ngân hàng Công thương Việt Nam - CN2		3.000.000.000
Cộng	13.692.655.760	19.114.155.787

Đơn vị tính: VND

02. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

- a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn
- b) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá hợp lý	Giá gốc	Giá hợp lý
Đầu tư vào đơn vị khác	50.000.000		50.000.000	
- Công ty CP SX TMXD Long Bình	50.000.000		50.000.000	
Cộng	50.000.000		50.000.000	

(*): Do công ty trên chưa thực hiện niêm yết cổ phiếu trên các thị trường chứng khoán, nên giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào công ty trên tại ngày 31/12/2019 chưa thể xác định được để trình bày trên Báo cáo tài chính theo quy định của Thông tư 200/TT-BTC.

Đơn vị tính: VND

03 . PHẢI THU KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm	Số đầu năm
a) Ngắn hạn	32.664.218.708	48.028.849.899
- Công ty CP Era E&C (i)	25.092.604.385	25.092.604.385
- Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Yên Khánh (ii)	5.000.000.000	5.000.000.000
- Đối tượng khác	2.571.614.323	17.936.245.514
b) Dài hạn		
Cộng	32.664.218.708	48.028.849.899

Ghi chú:

(i) Công nợ phải thu liên quan đến việc thực hiện thi công xây dựng Công trình Bình Khánh, Q.2.

(ii) Công nợ phải thu liên quan đến việc Công ty chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại số 80 Trần Huy Liệu, P.15, Q. PN.

04 . PHẢI THU KHÁC

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
a) Ngắn hạn	61.616.922.686		22.308.354.001	
Tạm ứng (VP + CN)	680.283.800		680.283.800	
Phải thu khác	60.936.638.886		21.628.070.201	
- Công ty CP Địa Ốc Sài Gòn - Gia Định (1)	11.894.736.903		11.894.736.903	
- DNTN TM & XD Anh Dũng (2)	6.227.912.162		6.227.912.162	
- Chi phí cổ phần hóa (4)	1.339.343.244		1.299.343.244	
- HĐNT - D/án KDC tại xã Thuận Quý, Bình Thuận (5)	34.974.000.000			
- HĐNT - D/án Cần Giò (6)	3.266.250.000			
- Khác	3.234.396.577		2.206.077.892	
b) Dài hạn			9.535.147.953	
- DNTN TM & XD Anh Dũng (3)			9.535.147.953	
Cộng	61.616.922.686		31.843.501.954	

Ghi chú:

(1) Hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng số 06/HDHTDTXD ngày 17/01/2002 về việc Hợp tác đầu tư xây dựng khu dân cư Thới An, Q.12. Công ty CP Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận sẽ chịu chi phí cho phần diện tích 3.483 ha trong tổng số 15 ha, với tỷ lệ thương phẩm là 43,64% (tương đương 72 nền đất). Đến thời điểm 31/12/2019, công ty CP KTXD Phú Nhuận đã ủy quyền cho công ty CP Địa Ốc Sài Gòn - Gia Định bàn giao trực tiếp cho khách hàng với số lượng là 63 nền đất.

(2) Hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng số 02/HDHT/03 ngày 12/05/2003 về việc thực hiện dự án Khu dân cư dọc Hương lộ 33, P.Phú Hữu, Q9, tổng diện tích dự án là 40.272 m², trong đó DNTN TM và SX Anh Dũng tham gia 12.840 m² (tương đương 31,89%), công ty CP KT XD Phú Nhuận tham gia 27.432 m² (tương đương 68,11%). DNTN TM và SX Anh Dũng là chủ đầu tư trực tiếp thực hiện dự án. Sau khi hoàn thành, công ty CP KT XD Phú Nhuận sẽ được chia 60 nền đất và phần đất xây dựng chung cư với diện tích 3.279,5 m².



Đơn vị tính: VND

(3) Hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng số 10/HDHT ngày 08/07/2002 về việc thực hiện dự án khu dân cư Gò Trang, P.Phú Hữu, Q9, tổng diện tích dự án là 8,8 ha, trong đó DNTN TM và SX Anh Dũng tham gia 35%, công ty CP KT XD Phú Nhuận tham gia 65%. DNTN TM và SX Anh Dũng sẽ là chủ đầu tư trực tiếp thực hiện dự án. Đến nay dự án này đã được thoái vốn theo Nghị Quyết Hội đồng Quản Trị số 09/NQ-HDQT ngày 6 tháng 10 năm 2014.

(4) Chi phí cổ phần hóa: Đây là các chi phí chưa được ghi nhận phục vụ cho việc chuyển thể từ DNNN sang Công ty cổ phần tại 19/09/2005. Khoản chi phí này đang chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để đưa vào hồ sơ quyết toán chuyển thể.

(5) Hợp đồng nguyên tắc số 12/HĐNT-KTXD ngày 24/04/2019 về việc thực hiện đầu tư dự án KDC tại Xã Thuận Quý, tỉnh Bình Thuận, theo đó Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận sẽ tạm ứng kinh phí cho ông Nghiêm Bá Bích đi thực hiện dự án.

(6) Hợp đồng nguyên tắc số 09/HĐNT-KTXD ngày 10/04/2019 về việc thực hiện đầu tư nhà ở riêng lẻ ven sông tại xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, TPHCM, theo đó Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận sẽ tạm ứng kinh phí cho ông Đỗ Tiến Đạt đi thực hiện dự án.

05 . NỢ XẤU

1. Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
- Phải thu khách hàng, phải thu khác	25.092.604.385	7.527.781.315	25.092.604.385	15.055.562.630
+ Công ty CP Era E&C (*)	25.092.604.385	7.527.781.315	25.092.604.385	15.055.562.630
- Phải thu cho vay				
Cộng	25.092.604.385	7.527.781.315	25.092.604.385	15.055.562.630

Ghi chú:

(*) Đây là khoản nợ liên quan đến công trình Bình Khánh đã quá hạn thanh toán theo cam kết trên hợp đồng từ 2 đến 3 năm

06 . HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
- Nguyên liệu, vật liệu	39.652.656		39.652.656	
- Công cụ, dụng cụ	15.249.455			
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	39.467.244.535		60.619.057.740	
- Thành phẩm (*)	33.659.105.318		39.232.940.455	
- Hàng hóa	10.231.336.230		10.231.336.230	
Cộng	83.412.588.194		110.122.987.081	

Ghi chú: (*)

Thành phẩm	Số cuối năm	Số đầu năm
- Chung cư Rạch Miễu	5.280.589.286	5.528.129.131
- Đất nền khu dân cư Hương Lộ 33	21.860.727.840	21.860.727.840
- Đất nền CMT8, quận 10	6.517.788.192	11.844.083.484
Cộng	33.659.105.318	39.232.940.455

TẶNG, GIÁM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HƯỚNG HÌNH

Chỉ tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị quản lý	TSCĐ khác	Cộng
<i>Đơn vị tính: VND</i>						
I. Nguyên giá						
1. Số dư đầu năm	11.043.152.882	1.333.856.500	4.255.692.045	515.325.523	84.975.520	17.233.002.470
2. Số tăng trong năm						
- Mua trong năm						
- Tặng khác						
3. Số giảm trong năm						
- Thanh lý, nhượng bán					84.975.520	84.975.520
- Giảm khác					84.975.520	84.975.520
4. Số dư cuối năm	11.043.152.882	1.333.856.500	4.255.692.045	515.325.523		17.148.026.950
II. Giá trị hao mòn lũy kế						
1. Số dư đầu năm	1.154.825.080	1.315.039.236	3.104.235.573	425.909.000	84.975.520	6.084.984.409
2. Khấu hao trong năm	220.975.620	9.995.004	184.131.182	16.700.724		431.802.530
- Khấu hao trong năm	220.975.620	9.995.004	184.131.182	16.700.724		431.802.530
- Tặng khác						
3. Giảm trong năm						
- Thanh lý, nhượng bán					84.975.520	84.975.520
- Giảm khác					84.975.520	84.975.520
4. Số dư cuối năm	1.375.800.700	1.325.034.240	3.288.366.755	442.609.724		6.431.811.419
III. Giá trị còn lại						
1. Tại ngày đầu năm	9.888.327.802	18.817.264	1.151.456.472	89.416.523		11.148.018.061
2. Tại ngày cuối năm	9.667.352.182	8.822.260	967.325.290	72.715.799		10.716.215.531

Ghi chú:

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 967.325.290 VND

- Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 4.828.241.341 VND

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P.7, Q.PN, Tp.HCM

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính 2019

TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VỐ HÌNH

Chỉ tiêu	Quyền sử dụng đất	Quyền phát hành	Bản quyền, bằng sáng chế	Phần mềm vi tính	TSCĐ vô hình khác	Cộng	Đơn vị tính: VND
I. Nguyên giá							
1. Số dư đầu năm				2.661.809.400		2.661.809.400	
2. Số tăng trong năm							
- Mua trong năm							
- Tặng khác							
3. Số giảm trong năm							
- Thanh lý, nhượng bán							
- Giảm khác							
4. Số dư cuối năm				2.661.809.400		2.661.809.400	
II. Giá trị hao mòn lũy kế							
1. Số dư đầu năm				2.262.815.803		2.262.815.803	
2. Khấu hao trong năm				136.157.597		136.157.597	
- Khấu hao trong năm				136.157.597		136.157.597	
- Tặng khác							
3. Giảm trong năm							
- Thanh lý, nhượng bán							
- Giảm khác							
4. Số dư cuối năm				2.398.973.400		2.398.973.400	
III. Giá trị còn lại							
1. Tại ngày đầu năm				398.993.597		398.993.597	
2. Tại ngày cuối năm				262.836.000		262.836.000	

Ghi chú:

- Nguyên giá TSCĐ vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn sử dụng: 1.741.883.400 VND

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ vô hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 0 VND



Đơn vị tính: VND

09 . TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Khoản mục	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
a) BĐS đầu tư cho thuê				
Nguyên giá	33.315.135.487			33.315.135.487
- Quyền sử dụng đất (*)	14.061.223.054			14.061.223.054
- Nhà cửa vật kiến trúc	19.253.912.433			19.253.912.433
- Cơ sở hạ tầng				
Giá trị hao mòn lũy kế	6.342.660.903	770.209.548		7.112.870.450
- Quyền sử dụng đất	2.675.733.257	281.224.464		2.956.957.721
- Nhà cửa vật kiến trúc	3.666.927.646	488.985.084		4.155.912.730
- Cơ sở hạ tầng				
Giá trị còn lại	26.972.474.584			26.202.265.037
- Quyền sử dụng đất	11.385.489.797			11.104.265.333
- Nhà	15.586.984.787			15.097.999.703
- Cơ sở hạ tầng				

Ghi chú:

(*) Là quyền sử dụng đất có thời hạn sử dụng 50 năm tọa lạc tại số 127 Trần Huy Liệu, P15, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

b) BĐS đầu tư nắm giữ chờ tăng giá

Nguyên giá	9.784.975.207	1.789.365.637		7.995.609.570
- Quyền sử dụng đất	423.209.344	75.836.550		347.372.794
- Nhà	9.361.765.863	1.713.529.087		7.648.236.776
- Cơ sở hạ tầng				
Tổn thất do suy giảm giá trị				
- Quyền sử dụng đất				
- Nhà				
- Cơ sở hạ tầng				
Giá trị còn lại	9.784.975.207			7.995.609.570
- Quyền sử dụng đất	423.209.344			347.372.794
- Nhà	9.361.765.863			7.648.236.776
- Cơ sở hạ tầng				

Ghi chú: BĐS đầu tư nắm giữ chờ tăng giá là các căn hộ Eratown tại chung cư Kỳ Nguyên, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Đơn vị tính: VND

0 . CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

Xây dựng cơ bản	Số cuối năm	Số đầu năm
- Khu nghỉ dưỡng Căn Giò (i)	17.008.040.536	16.997.000.536
- Dự án cầu đường Trần Kế Xương (ii)	2.065.194.746	2.065.194.746
- Dự án công hợp (ii)	14.571.695.000	14.571.695.000
- Nhà hàng Hoa Lan	17.483.900	17.483.900
- Sửa chữa văn phòng 127 Trần Huy Liệu	287.699.900	
Cộng	33.950.114.082	33.651.374.182

Ghi chú:

(i) Dự án Khu nghỉ dưỡng Căn Giò đã tạm ngưng xây dựng và tìm đối tác để chuyển nhượng lại theo Nghị quyết số 09/NQ-HDQT ngày 6 tháng 10 năm 2014 của HDQT

(ii) Là chi phí xây dựng đang dở của Công trình cầu đường Trần Kế Xương, tuyến công hợp khu Rạch Miễu do Ban quản lý khu dân cư Rạch Miễu thực hiện. Công trình đang chờ quyết toán để thực hiện bàn giao

1 . CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm	Số đầu năm
a) Ngắn hạn	556.819.413	302.589.283
Công cụ, dụng cụ	556.819.413	302.589.283
b) Dài hạn	526.836.745	947.878.091
Công cụ, dụng cụ	272.308.243	733.653.091
Chi phí khác	254.528.502	214.225.000
Cộng	1.083.656.158	1.250.467.374

CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

c: Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.PN, Tp.HCM

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019

Đơn vị tính: VND

VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn - VND	20.400.000.000	20.400.000.000		20.400.000.000		
- Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội	20.400.000.000	20.400.000.000		20.400.000.000		
Vay dài hạn - VND	4.102.727.258	4.102.727.258		226.200.000	3.876.527.258	3.876.527.258
- Trần Văn Giỏi (*)	3.272.527.258	3.272.527.258			3.272.527.258	3.272.527.258
- Ngân hàng VPBank-CN TPHCM	830.200.000	830.200.000		226.200.000	604.000.000	604.000.000
Cộng	24.502.727.258	24.502.727.258		20.626.200.000	3.876.527.258	3.876.527.258

Ghi chú: Chi tiết các khoản vay tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

Bên cho vay	Hợp đồng	Hạn mức/ Số tiền vay	Thời hạn vay	Lãi suất	Mục đích vay	Hình thức đảm bảo
+ Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội - CN Phú Nhuận	HĐ số 09/2017/HĐHM - PN/SHB.130111 ngày 11/04/2017	Hạn mức vay: 12.000.000.000đ Hạn mức bảo lãnh: 15.000.000.000đ	6 tháng	Theo khế ước nhận nợ	Bổ sung vốn lưu động	Quyền SD đất và tài sản gắn liền với đất tại số 45 đường Hoa Lan
+ Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội - CN Phú Nhuận	04/HĐTD-CCGTG- DN/SHB.13011	5.800.000.000	Từ 18/02/2018 đến 25/07/2018	9,6%/năm	Bổ sung vốn lưu động	Cầm cố
+ Ngân hàng VPBank-CN TPHCM	HĐ số SME/HCM/18/0127/H DTD ngày 2/8/2018	905.600.000	Từ 02/8/2018 đến 02/8/2022	7,8%/năm	Bổ sung vốn lưu động	Giấy tờ xe



CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

:: Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.PN, Tp.HCM

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019

Đơn vị tính: VND

Ghi chú: (*) Tại thời điểm 2013, Công ty thực hiện thi công Công trình Khu tái định cư Bình Khánh, chủ đầu tư chưa thanh toán tiền thi công kịp thời và Công ty cũng gặp khó khăn về tài chính để trả lương cho công nhân nên Công ty đã vay ông Trần Văn Giỏi theo Biên bản thỏa thuận ngày 26/4/2013 và Bảng thoả thuận ngày 01/10/2014, khoản vay này không tính lãi và không có tài sản thế chấp. Khoản vay này sẽ được thanh toán khi Công ty nhận được tiền từ Chủ đầu tư dự án tái định cư Bình Khánh quận 2. Đến thời điểm lập báo cáo tài chính ngày 31/12/2019, do Chủ đầu tư dự án vẫn chưa thanh toán công nợ nên Công ty chưa trả được khoản nợ này. Do thời gian vay đã quá 12 tháng, Công ty chuyển khoản nợ từ ngắn hạn sang dài hạn để theo dõi.

PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
a) Ngắn hạn	7.650.650.742	7.650.650.742	14.619.758.434	14.619.758.434
- Công ty CP Thuộc Sát Trùng Việt Nam	4.780.888.695	4.780.888.695	5.280.888.695	5.280.888.695
- Công ty TNHH SX TMDV Yên Khánh	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000
- Tổng công ty XD Sài Gòn - TNHH MTV	189.023.000	189.023.000	5.968.858.000	5.968.858.000
- Công ty CP Đầu tư - Kinh doanh Nhà	595.310.000	595.310.000	501.060.000	501.060.000
- Công ty CP Kiến Trúc Trí Tín			507.970.000	507.970.000
- Công ty TNHH Xây Dựng Cơ Điện Hưng Phú			218.181.818	218.181.818
- Đối tượng khác	585.429.047	585.429.047	642.799.921	642.799.921
b) Dài hạn				
Cộng	7.650.650.742	7.650.650.742	14.619.758.434	14.619.758.434

THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số cuối năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số đầu năm
a) Phải nộp				
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.070.213.586	2.861.778.030	2.784.296.874	2.992.732.430
Thuế thu nhập cá nhân vãng lai	5.523.001	58.831.101	55.004.100	1.696.000
Thuế TN từ đầu tư vốn		248.095.890	248.095.890	
Thuế GTGT	758.860.467	4.261.534.801	3.844.965.893	342.291.559
Phí, lệ phí và phải nộp khác		6.054.177	6.054.177	
Cộng	3.834.597.054	7.436.293.999	6.938.416.934	3.336.719.989



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHÚ NHUAN

Số 1: Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.PN, Tp.HCM

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019

Đơn vị tính: VND

b) Phải thu

Số cuối năm	Số phát sinh trong năm	Số đã giảm trong năm	Số đầu năm
44.872.250	325.291.390	352.715.769	72.296.629
44.872.250	325.291.390	352.715.769	72.296.629

Thuế thu nhập cá nhân CB-CNV

Thuế tài nguyên

Cộng

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Đơn vị tính: VND

15 . CHI PHÍ PHẢI TRẢ

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
a) Ngắn hạn	691.991.137	842.930.046
Trích trước chi phí hoạt động tư vấn thiết kế	691.991.137	842.930.046
b) Dài hạn	50.197.422.152	50.197.422.152
Trích trước chi phí dự án đầu tư (*)	50.197.422.152	50.197.422.152
Cộng	50.889.413.289	51.040.352.198

Ghi chú: () Là khoản trích trước chi phí dự án đầu tư Hạ tầng khu dân cư Rạch Miễu quận Phú Nhuận từ giai đoạn Nhà nước chuyển sang cổ phần tiếp tục thực hiện hoàn thành theo các biên bản kiểm tra quyết toán*

16 . PHẢI TRẢ KHÁC

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
a) Ngắn hạn	31.638.472.512	32.397.080.651
Tài sản thừa chờ giải quyết	79.026.951	79.026.951
Bảo hiểm xã hội	2.235.000	
Các khoản phải trả, phải nộp khác	31.557.210.561	32.318.053.700
- Tổng công ty Xây Dựng Sài Gòn - TNHH MTV	28.893.646.655	28.893.646.655
- Phải trả khác	2.663.563.906	3.424.407.045
b) Dài hạn	4.378.545.870	4.258.707.870
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	4.378.545.870	4.258.707.870
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội	3.783.057.870	3.783.057.870
- Công ty TNHH TM DV Giải trí Hòa Bình	204.750.000	204.750.000
- Đối tượng khác	390.738.000	270.900.000
Cộng	36.017.018.382	36.655.788.521

c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán: không có

17 . DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
a) Ngắn hạn	970.379.999	898.727.275
+ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội	734.920.000	703.272.727
+ Công ty TNHH MTV Vật Liệu Xây dựng và Xây lắp TM BMC	181.818.182	181.818.182
+ Các đối tượng khác	53.641.817	13.636.366
b) Dài hạn		
Cộng	970.379.999	898.727.275



ÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Số 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.PN, Tp.HCM

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019

8. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Đơn vị tính: VND

I. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của CSH	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	92.828.020.000	2.106.076.000	(5.300.000)	12.327.938.376	15.264.924.074	122.521.658.450
Tăng vốn trong năm trước						
Lãi trong năm trước					11.008.287.498	11.008.287.498
Tặng khác						
Giảm vốn trong năm trước						
Lỗ trong năm trước						
Giảm khác					(9.282.272.000)	(9.282.272.000)
Số dư đầu năm nay	92.828.020.000	2.106.076.000	(5.300.000)	12.327.938.376	16.990.939.572	124.247.673.948
Tăng vốn trong năm nay						
Lãi trong năm nay					11.376.112.121	11.376.112.121
Tặng khác				1.100.828.750		1.100.828.750
Giảm vốn trong năm nay						
Lỗ trong năm nay						
Giảm khác					(10.940.992.362)	(10.940.992.362)
Số dư cuối năm	92.828.020.000	2.106.076.000	(5.300.000)	13.428.767.126	17.426.059.331	125.783.622.457

CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Đ/c: Lầu 2, Lô C, Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P7, Q.PN, Tp.HCM

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019

Đơn vị tính: VND

18 . 2. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu	Số cuối năm	%	Số đầu năm	%
Vốn góp của công ty mẹ				
Vốn góp của các đối tượng khác	92.828.020.000	100%	92.828.020.000	100%
Cộng	92.828.020.000	100%	92.828.020.000	100%

18 . 3. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm nay	Năm trước
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:		
- Vốn góp đầu năm	92.828.020.000	92.828.020.000
- Vốn góp tăng trong năm		
- Vốn góp giảm trong năm		
- Vốn góp cuối năm	92.828.020.000	92.828.020.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	8.354.044.800	9.282.272.000

18 . 4. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	9.282.802	9.282.802
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	9.282.802	9.282.802
- Cổ phiếu phổ thông	9.282.802	9.282.802
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại (*)	530	530
- Cổ phiếu phổ thông	530	530
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.282.272	9.282.272
- Cổ phiếu phổ thông	9.282.272	9.282.272
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ghi chú:

(*) Số lượng cổ phiếu quỹ đang nắm giữ 530 cổ phiếu do mua lại cổ phiếu còn dư sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2009 và 2010 theo Nghị quyết HĐQT số 03-09/NQ-HĐQT ngày 14/05/2009 và Nghị quyết HĐQT số 04-10/NQ-HĐQT ngày 05/05/2010.

18 . 5. Cổ tức	Năm nay	Năm trước
Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán		
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu phổ thông		9%
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu ưu đãi		
Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi lũy kế chưa được ghi nhận		

18 . 6. Các quỹ của công ty:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Quỹ đầu tư phát triển	13.428.767.126	12.327.938.376
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.151.581.489	2.060.252.739

19 . Nguồn kinh phí

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguồn kinh phí còn lại cuối năm	16.636.889.746	16.636.889.746

Đây là nguồn kinh phí ngân sách cấp cho Ban quản lý Khu dân cư Rạch Miễu thực hiện các dự án.

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự án cầu đường Trần Kế Xương	2.064.927.746	2.064.927.746
Dự án cống hộp	14.571.962.000	14.571.962.000
Cộng	16.636.889.746	16.636.889.746



Đơn vị tính: VND

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

01. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng (TS cho thuê)	10.844.365.409	10.357.526.192
Doanh thu cung cấp dịch vụ (tư vấn, thiết kế)	531.246.758	1.938.311.553
Doanh thu BĐS	39.426.840.655	45.474.745.898
Doanh thu khác	314.881.741	265.212.664
Cộng	51.117.334.563	58.035.796.307

02. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán (TS cho thuê)	802.468.573	805.401.216
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp (tư vấn, thiết kế)	167.898.500	1.702.702.141
Giá vốn BĐS	32.387.463.689	27.357.639.382
Giá vốn khác	308.001.741	258.651.755
Cộng	33.665.832.503	30.124.394.494

03. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	52.363.537	9.515.972
Chiết khấu thanh toán được hưởng		
Cộng	52.363.537	9.515.972

04. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

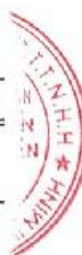
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền vay	964.514.331	2.041.351.246
Chi phí tài chính khác		
Cộng	964.514.331	2.041.351.246

05. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
05.1. Chi phí bán hàng		
Chi phí dịch vụ mua ngoài	312.960.000	296.184.636
Cộng	312.960.000	296.184.636

05.2. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	10.721.413.251	10.762.738.671
Chi phí vật liệu quản lý	209.318.895	208.619.960
Chi phí đồ dùng văn phòng	872.719.375	926.125.807
Khấu hao TSCĐ	567.960.127	733.563.017
Thuế phí và lệ phí	64.290.578	93.762.707
Chi phí dự phòng phải thu khó đòi	7.527.781.315	2.509.260.439
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.743.217.762	1.617.769.601
Các chi phí khác	1.428.023.167	1.347.405.300
Cộng	23.134.724.470	18.199.245.502



Đơn vị tính: VND

06 . THU NHẬP KHÁC

	Năm nay	Năm trước
Hoạt động HTKD	30.777.827.360	5.725.000.000
Thanh lý công cụ dụng cụ	23.727.273	707.207.800
Phạt do vi phạm hợp đồng	196.177.254	42.256.000
Các khoản khác	21.033.323	8.448
Cộng	31.018.765.210	6.474.472.248

07 . CHI PHÍ KHÁC

	Năm nay	Năm trước
Hoạt động HTKD	9.625.688.720	
Các khoản khác	246.853.135	66.024.277
Cộng	9.872.541.855	66.024.277

08 . CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	209.318.895	1.134.745.767
Chi phí nhân công	10.721.413.251	10.762.738.671
Chi phí khấu hao tài sản cố định	567.960.127	733.563.017
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.889.594.980	1.617.769.601
Chi phí khác bằng tiền	1.428.023.167	1.269.179.405
Cộng	14.816.310.420	15.517.996.461

09 . CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế kỳ hiện hành	2.861.778.030	2.784.296.874
- Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các kỳ trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành kỳ này		
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.861.778.030	2.784.296.874

10 . LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	11.376.112.121	11.008.287.498
Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế		1.100.828.750
Số lượng CP phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	9.282.272	9.282.272
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.226	1.067

11 . LÃI SUY GIẢM TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	11.376.112.121	11.008.287.498
Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế		1.100.828.750
Số lượng CP phổ thông dự kiến phát hành thêm		
Số lượng CP phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	9.282.272	9.282.272
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.226	1.067

Đơn vị tính: VND

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Trong kỳ, Công ty không có các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các khoản tiền do Công ty nắm giữ nhưng không được sử dụng

1. Số tiền đi vay thực thu trong năm	<u>Năm nay</u>
- Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	
2. Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm	<u>Năm nay</u>
- Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường:	20.626.200.000

01. Các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong tương lai: Không có
 02. Các khoản tiền do doanh nghiệp nắm giữ nhưng không được sử dụng: không có

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

01. Những khoản nợ tiềm tàng, khoản cam kết và những thông tin tài chính khác: Không có
 02. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

03 Thông tin về các bên liên quan

a. Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân liên quan:

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan bao gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này

- Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thù lao và tiền lương của các thành viên quản lý chủ chốt	1.571.302.727	1.605.267.500

- Các giao dịch khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
+ Ứng tiền mua đất	34.974.000.000	

- Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
+ Phải thu tiền mua đất	34.974.000.000	

b. Giao dịch với các bên liên quan khác:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tổng công ty Xây Dựng Sài Gòn - TNHH MTV	Cổ đông lớn

Trong kỳ, Công ty có phát sinh các nghiệp vụ với các bên liên quan:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Nội dung nghiệp vụ</u>	<u>Giá trị giao dịch (VND)</u>
- Tổng công ty Xây Dựng Sài Gòn - TNHH MTV	+ Trả tiền mua căn hộ SGCC – Bình Quới 2	5.779.835.000
	+ Chi tiền thuê mặt bằng tầng 3 khu TMDV - Bình Quới 2	150.000.000
	+ Đặt cọc tiền thuê mặt bằng	50.000.000



Đơn vị tính: VND

Cho đến ngày lập Báo cáo tài chính, các khoản chưa được thanh toán với các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị khoản phải thu (VND)	Giá trị khoản phải trả (VND)
- Tổng công ty Xây Dựng Sài Gòn - TNHH MTV	+ Chi phí cổ phần hóa		28.893.646.655
	+ Tiền mua căn hộ SGCC – Bình Quới 1		189.023.000
	+ Đặt cọc tiền thuê mặt bằng	50.000.000	



Đơn vị tính: VND

Thông tin bộ phận

a. Khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam

b. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty chủ yếu là hoạt động BĐS, Xây dựng, thiết kế và cho thuê tài sản

Nhằm phục vụ cho công tác quản lý của Công ty, Công ty được tổ chức quản lý và hạch toán theo các lĩnh vực kinh doanh khác nhau do đó báo cáo bộ phận theo các lĩnh vực như sau:

- Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2018			Tổng cộng
	BDS	Cho thuê TS	Khác	
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	45.474.745.898	10.357.526.192	2.203.524.217	58.035.796.307
Doanh thu thuần cung cấp giữa các bộ phận				
Tổng doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	45.474.745.898	10.357.526.192	2.203.524.217	58.035.796.307
Kết quả kinh doanh theo bộ phận				
Giá vốn hàng bán	27.357.639.382	805.401.216	1.961.353.896	30.124.394.494
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				18.495.430.138
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18.117.106.516	9.552.124.976	242.170.321	9.415.971.675
Doanh thu hoạt động tài chính				9.515.972
Chi phí tài chính				2.041.351.246
Thu nhập khác				6.480.355.357
Chi phí khác				71.907.386
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				2.784.296.874
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	18.117.106.516	9.552.124.976	242.170.321	11.008.287.498



Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Năm 2019			Tổng cộng	
	BDS	Cho thuê TS	Xây dựng		Khác
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	39.426.840.655	10.844.365.409		846.128.499	51.117.334.563
Doanh thu thuần cung cấp giữa các bộ phận					
Tổng doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.426.840.655	10.844.365.409		846.128.499	51.117.334.563
Kết quả kinh doanh theo bộ phận					
Giá vốn hàng bán	32.387.463.689	802.468.573		475.900.241	33.665.832.503
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					23.447.684.470
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.039.376.966	10.041.896.836		370.228.258	(5.996.182.410)
Doanh thu hoạt động tài chính					52.363.537
Chi phí tài chính					964.514.331
Thu nhập khác					31.018.765.210
Chi phí khác					9.872.541.855
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					2.861.778.030
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.039.376.966	10.041.896.836		370.228.258	11.376.112.121



Đơn vị tính: VND

05 . Thông tin về hoạt động liên tục

Trong kỳ kế toán, không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Vì vậy, Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục.

06 . Số liệu so sánh

Số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2018 tại ngày 31/12/2018 được trình bày lại về số lượng cổ phiếu đang lưu hành và số lượng cổ phiếu được mua lại (Thuyết minh số V.18.4) cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Số trước điều chỉnh	Số sau điều chỉnh	Chênh lệch
Số cổ phiếu đang lưu hành	9.281.742	9.282.272	530
Số cổ phiếu được mua lại		530	(530)

Số liệu so sánh (còn lại) là số liệu của Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 kết thúc ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán và soát xét bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).

Tp.HCM, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



ĐOÀN THANH HÀ

HUỲNH THỊ HOÀNG YÊN

NGÔ NHƯ HÙNG

CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA AASCS:

1. DỊCH VỤ KIỂM TOÁN:

- Kiểm toán báo cáo tài chính.
- Kiểm toán vì mục đích thuế.
- Kiểm toán hoạt động - tuân thủ - nội bộ.
- Kiểm toán quyết toán vốn đầu tư công trình xây dựng cơ bản hoàn thành.
- Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.
- Kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp.
- Soát xét báo cáo tài chính.
- Kiểm toán các thông tin tài chính.

2. DỊCH VỤ KẾ TOÁN:

- Dịch vụ ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính.
- Dịch vụ báo cáo thuế.
- Xây dựng các mô hình tổ chức bộ máy & tổ chức công tác kế toán.

3. DỊCH VỤ TƯ VẤN:

- Tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp.
- Tư vấn cổ phần hóa: xây dựng phương án cổ phần hóa, phương án kinh doanh, Điều lệ công ty, tư vấn tổ chức đại hội cổ đông, quyết toán chi phí cổ phần hóa.
- Tư vấn thuế.
- Tư vấn quản lý doanh nghiệp.
- Tư vấn tài chính - kế toán, phân tích tài chính.

4. ĐÀO TẠO NHÂN VIÊN VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC:

- Tổ chức các khóa học bồi dưỡng nghiệp vụ tài chính, kế toán, kiểm toán, quản trị doanh nghiệp, ứng dụng tin học trong công tác kế toán.
- Cung cấp và hướng dẫn sử dụng phần mềm kế toán.
- Cung cấp các văn bản pháp quy, các thông tin kinh tế - tài chính, sổ sách biểu mẫu, chứng từ.
- Hỗ trợ tuyển dụng nhân viên.

WIDE RANGE OF AASCS SERVICES:

1. AUDITING SERVICES:

- Audit of financial statements;
- Audit for taxation;
- Audit of operation - conformity - internal;
- Audit of the final accounts of basic construction investment;
- Audit of the completed projects final accounts;
- Audit of assets valuation for enterprises;
- Review of financial statements;
- Audit of financial information.

2. ACCOUNTING SERVICES:

- Recording the accounts and financial statements services;
- Taxation reports services;
- Establishment of the organizational kinds of apparatus & accounting.

3. CONSULTANCY SERVICES:

- Consultancy of assets valuation for enterprise;
- Consultancy of privatization: founding the privatized plan, business plan, company regulations, holding the shareholder's meeting, final accounts of privatization expenditure;
- Consultancy of taxation;
- Consultancy of business management;
- Consultancy of finance - accounting, financial analysis.

4. STAFF TRAINING AND OTHER SERVICES:

- Launching the development courses of finance, accounting, auditing, business management, and courses of informatics applications in accounting;
- Provision and introductions to use the accounting software;
- Providing the statutory documents, economic financial information, books, vouchers;
- Assisting in staffs recruitment.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY

Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490

Website: <http://pntc.vn>

Email: pntc@pntc.vn

Số: 04/TTTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 99/BCKT/TC/2020/AASCS của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) ngày 09/3/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03-2020/BB-HĐQT ngày 15/5/2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu năm 2019 : 82.188.463.310 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 14.237.890.151 đồng.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 2.861.778.030 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 11.376.112.121 đồng.

2. Phân chia lợi nhuận năm 2019 như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) : 1.137.611.212 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST) : 1.137.611.212 đồng.
- Chi phí thù lao của HĐQT và BKS (2% LNST) : 227.522.242 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS (1,5% LNST) : 170.641.682 đồng.
- Cổ tức năm 2019 (dự kiến 5%/VĐL) : 4.641.136.000 đồng.

• Lý do chi trả cổ tức thấp hơn so với kế hoạch: Do các khoản phải hoàn nộp ngân sách trong năm 2020 lớn nên Công ty đề xuất chi trả cổ tức 5% để tập trung nguồn tài chính thanh toán dứt điểm.

3. Chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến) : 5%/VĐL hiện hành.
- Giá trị cổ tức chi trả (dự kiến) : 4.641.136.000 đồng (5% x 92.822.720.000 đồng).
- Hình thức chi trả : Bằng tiền mặt.
- Nguồn chi trả : Lợi nhuận sau thuế.
- Thời gian chi trả : Giao Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian chi trả

phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Đương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY

Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490

Website: <http://pntc.vn>

Email: pntc@pntc.vn

Số: 05/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03-2020/BB-HĐQT ngày 15/5/2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020 của Công ty như sau:

1. Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu năm 2020 : 100.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 12.000.000.000 đồng.

2. Kế hoạch phân chia lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) : 1.200.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST) : 1.200.000.000 đồng.
- Chi phí thù lao của HĐQT + BKS (2% LNST) : 240.000.000 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS (1,5% LNST) : 180.000.000 đồng.
- Cổ tức năm 2020 (dự kiến) : tối thiểu 5% trên V&L.

• Ghi chú: Do các khoản phải hoàn nộp ngân sách trong năm 2020 lớn nên Công ty dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức 5% để tập trung nguồn tài chính thanh toán dứt điểm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY
Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
Website: <http://pntc.vn> Email: pntc@pntc.vn

Số: 06/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS Công ty năm 2019
và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 99/BCKT/TC/2020/AASCS của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) ngày 09/3/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03-2020/BB-HĐQT ngày 15/5/2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc phân chia thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

1. Tiền thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS trong năm 2019:

- Số được trích theo KH được duyệt của năm 2019 : 398.163.924 đồng, trong đó:
 - Thù lao của HĐQT, BKS là : 227.522.242 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS là : 170.641.682 đồng.

2. Kế hoạch thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020:

- Kế hoạch lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2020 : 12.000.000.000 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020 thông qua Đại hội phê duyệt là 1,5% LNST.
- Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 thông qua Đại hội phê duyệt là 2% LNST.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY
Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
Website: <http://pntc.vn> Email: pntc@pntc.vn

Số: 04/TTTr-BKS

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Kim Hoàn



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOIN-STOCK COMPANY

Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490

Website: <http://pntc.vn>

Email: pntc@pntc.vn

Số: 07/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03-2020/BB-HĐQT ngày 15/5/2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

1. Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:
 - 1.1. Tư vấn đánh giá tác động môi trường cho dự án xây dựng.
 - 1.2. Thiết kế hệ thống xử lý môi trường (khí, lỏng, rắn).
 - 1.3. Xây dựng, lắp đặt, quản lý vận hành hệ thống xử lý môi trường (khí, lỏng, rắn).
2. Thông qua việc điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với các mã ngành quy định của pháp luật hiện hành.
3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đối với các nội dung liên quan đến ngành nghề kinh doanh.
4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.
 - Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Dũng Nhân
Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY
Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, số 48 Hoa Sứ, P. 7, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 3517 3674 - 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
Website: <http://pntc.vn> Email: pntc@pntc.vn

Số: 08/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 02 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 04-2020/BB-HĐQT ngày 02/6/2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung về việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty, cụ thể:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.
2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị của Công ty đối với các nội dung liên quan đến quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:
 - 2.1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty:

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA CÔNG TY
1	Khoản 2 Điều 13 Mục VI: Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự	Khoản 2 Điều 13 Mục VI: Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Công ty có thể tổ chức

Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty

<p>hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</p>
--	--

2.2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế về quản trị Công ty:

STT	QUY CHẾ VỀ QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO QUY CHẾ VỀ QUẢN TRỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA CÔNG TY
1	<p>Khoản 4 Điều 6 Chương II: Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp ĐHĐCĐ một cách tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông bỏ phiếu từ xa, biểu quyết thông qua họp ĐHĐCĐ trực tuyến.</p>	<p>Khoản 4 Điều 6 Chương II: Công ty được phép tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác...</p>

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.
- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Dũng Nhân



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Lầu 2 Lô C Cao ốc PNTECHCONS, 48 đường Hoa Sứ, phường 7, Q. Phú Nhuận, TP.HCM

Tel: (028) 3517 3674 Fax: (028) 3517.2490 Website: <http://pntc.vn>

PHÚ NHUẬN DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (*thường niên hoặc bất thường*) của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận bằng hình thức Đại hội trực tuyến và quy định về việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Cổ đông** là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ và đã được Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận cấp Tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

2. **Đại hội trực tuyến** là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

3. **Đại hội truyền thống** là hình thức tổ chức cuộc họp tại duy nhất một địa điểm, cổ đông tham dự, thảo luận và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

4. **Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến** bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống bằng Tài khoản truy cập đã được Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

5. **Bỏ phiếu điện tử** là việc cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Quy chế này.

6. **Bỏ phiếu truyền thống** là việc cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại đại hội truyền thống.

7. **Phương tiện điện tử** là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

8. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến** là việc cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập để đăng nhập vào Hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

9. **Tài khoản truy cập** bao gồm thông tin tên truy cập (*username*) và mật khẩu (*password*) được Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận cấp duy nhất cho từng cổ đông.

10. **Mật khẩu xác thực 1 lần (OTP – One time password)**: là mật khẩu/mật mã sử dụng

một lần, chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định và được nhắn tin vào số điện thoại di động/email của cổ đông đã cung cấp theo Quy chế này. OTP được sử dụng để cổ đông xác nhận thông tin và đồng ý thực hiện các thao tác trên Hệ thống khi tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các tác vụ khác cần xác thực từ cổ đông.

11. **Phiên đăng nhập (Session):** là thời gian tính từ thời điểm cổ đông truy cập thành công vào Hệ thống cho đến khi: (i) hoặc là cổ đông thực hiện đăng xuất khỏi Hệ thống; (ii) hoặc cổ đông truy cập trên thiết bị khác; (iii) hoặc thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến đã kết thúc; (iv) hoặc cổ đông tắt ngang (*close*) Hệ thống.

12. **Hệ thống** là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

13. **Thời gian mở cửa Hệ thống** là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Hệ thống sẽ đóng truy cập theo thông báo của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức đại hội.

Điều 3. Tổ chức Đại hội trực tuyến

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị quyết định triệu tập đại hội theo hình thức Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tuyến kết hợp với hình thức tổ chức đại hội truyền thống theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận. Trường hợp tổ chức đại hội có hình thức trực tuyến, Ban tổ chức đại hội do Hội đồng Quản trị thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ cho việc tổ chức trực tuyến.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thư mời họp, công bố thông tin, gửi tài liệu họp và các công việc khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

3. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm gửi văn bản có nội dung hướng dẫn xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông.

4. Cổ đông đăng ký tham dự đại hội theo quy định tại Quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

5. Hình thức cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như tham dự và biểu quyết tại Đại hội truyền thống, Bỏ phiếu truyền thống.

6. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Số cổ đông đăng ký tham dự đại hội đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp.

2. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Đường truyền của Hệ thống tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các cổ đông không bị gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức đại hội bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức đại hội hoặc Ban chủ tọa phải tóm tắt lại diễn biến

phần gián đoạn đó.

b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

c. Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

d. Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được lưu giữ, trích xuất được từ Hệ thống.

Điều 5. Trình tự, thể thức tiến hành Đại hội trực tuyến

1. Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

2. Thể thức tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử được thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quản trị ban hành các hướng dẫn để phù hợp với những thay đổi công nghệ và an toàn bảo mật nhưng không trái với các nguyên tắc của Quy chế này.

3. Trường hợp có sự cố kỹ thuật làm ảnh hưởng việc tham dự liên tục Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử, cổ đông liên hệ Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận theo hướng dẫn được thông báo tại thư mời họp hoặc do Ban tổ chức đại hội công bố trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến để được hỗ trợ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và biểu quyết tất cả các vấn đề của đại hội, theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội.

2. Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại đại hội theo quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

3. Tuân thủ sự điều hành của Ban chủ tọa; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong đại hội.

4. Phải đăng ký thông tin số điện thoại di động, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác và gửi thư phản hồi cho Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận để Ban tổ chức đại hội gửi thư mời họp và/hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.

5. Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

6. Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu thông qua phương thức điện tử có giá trị như phương thức Bỏ phiếu truyền thống.

7. Được sử dụng Tài khoản truy cập do Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận cấp để đăng nhập vào Hệ thống và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của đại hội. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi cổ

đông thoát khỏi Hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Tài khoản truy cập của mình truy cập vào Hệ thống trong thời gian diễn ra đại hội tính từ thời điểm Hệ thống mở cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết đến lúc đóng Hệ thống.

8. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật Tài khoản truy cập và các yếu tố định danh khác do Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận cung cấp để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống. Trường hợp cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho cá nhân/tổ chức khác thì cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo Tài khoản truy cập đã được cấp.

9. Cổ đông phải đảm bảo việc tham dự trực tuyến liên tục trong suốt thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến. Hệ thống sẽ tự động ghi nhận là cổ đông tham dự kể từ thời điểm đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến cho tới khi đại hội kết thúc. Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình thì có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất (*logout*) Hệ thống.

Điều 7. Ban tổ chức đại hội

1. Ban tổ chức đại hội là cơ quan do Hội đồng Quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban tổ chức đại hội do Hội đồng Quản trị quyết định.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm sau đây:

- a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này.
- b. Hướng dẫn, đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.
- c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.
- d. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị.

Điều 8. Ban kiểm tra cổ đông

1. Ban kiểm tra cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức đại hội. Số lượng và thành phần Ban kiểm tra cổ đông do Ban tổ chức đại hội quyết định. Ban tổ chức đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm tra cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Ban kiểm tra cổ đông có trách nhiệm:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận và Quy chế này.

b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội.

3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản truy cập của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

Điều 9. Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

1. Chủ tọa:

- a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Chủ tọa cuộc họp, hỗ trợ Chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia để điều hành cuộc họp (*Ban chủ tọa*).
- b. Ban chủ tọa điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- c. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- d. Ban chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

2. Ban thư ký:

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp, Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

- a. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Ban chủ tọa.
- b. Ghi chép trung thực diễn biến của Đại hội trực tuyến vào nội dung biên bản và nghị quyết cuộc họp để đại hội thông qua trước khi kết thúc đại hội.
- c. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

3. Ban kiểm phiếu:

a. Chủ tọa giới thiệu một hoặc một số người làm thành viên Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua, Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- (i) Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết tại Đại hội trực tuyến.
- (ii) Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết; Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Đại hội đồng cổ đông.

b. Ban tổ chức đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Xác nhận tư cách cổ đông

1. Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận gửi thư mời tham dự Đại hội trực tuyến kèm theo văn bản có nội dung hướng dẫn xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông. Cổ đông thực hiện theo tài liệu hướng dẫn để đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông trước khi tham dự Đại hội trực tuyến. Ban tổ chức đại hội phải thông báo các tài liệu hướng dẫn/quy định đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và các thông tin cần thiết khác cho cổ đông trước ngày diễn ra Đại hội trực tuyến.

2. Sau khi đã xác thực tư cách cổ đông hợp lệ, Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận sẽ cấp Tài khoản truy cập cho cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết điện tử trên Hệ thống theo hướng dẫn của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận nêu tại Khoản 1 của Điều này.

3. Các trường hợp được xem là cổ đông không tham dự Đại hội trực tuyến:

a. Cổ đông không cung cấp thông tin và gửi thư phản hồi về Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận để xác thực tư cách cổ đông theo yêu cầu.

b. Cổ đông không đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Điều 11. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến (Check-in)

1. Cổ đông đăng nhập bằng Tài khoản truy cập và xác thực OTP để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo hướng dẫn được Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận gửi đến địa chỉ email hoặc hướng dẫn được đăng tải trên website Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận (<http://pntc.vn/co-dong>). Mỗi lần đăng nhập, cổ đông sẽ được nhận 01 mã OTP khác nhau để thực hiện xác thực.

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Ban chủ tọa không được dừng cuộc họp để cổ đông đăng ký tham dự và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.

Điều 12. Thảo luận tại Đại hội trực tuyến

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến.

2. Cổ đông có thể thảo luận tại Đại hội trực tuyến bằng hình thức phát biểu trực tuyến hoặc gửi ý kiến thông qua các phương thức kết nối trực tiếp theo hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội, Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cổ đông và gửi cho Ban chủ tọa.

Điều 13. Hình thức, cách thức biểu quyết

1. Hình thức biểu quyết:

Cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức thức bỏ phiếu điện tử theo khoản 3 điều này.

2. Thời điểm biểu quyết

a. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều này. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được Hệ thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

b. Để bảo đảm diễn biến liên tục và tập trung thời gian cho phần diễn biến của đại hội, cổ đông tham dự khi đăng nhập Hệ thống có thể tiến hành biểu quyết về chương trình đại hội, thành phần Ban kiểm phiếu và nội dung sửa đổi về quy chế tổ chức đại hội (nếu có). Thời gian kết thúc biểu quyết của các nội dung này trên Hệ thống sẽ được Ban tổ chức thông báo tại thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến.

c. Các kết quả bỏ phiếu được tính theo tại thời điểm cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử nên việc kết nối của cổ đông bị ngắt đột ngột (nếu có) chỉ ảnh hưởng đến các nội dung chưa bỏ phiếu, các nội dung đã bỏ phiếu không bị ảnh hưởng.

d. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Ban chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

3. Bỏ phiếu điện tử:

a. Cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập và mã OTP để đăng nhập vào trang web

<http://pntc.vn/co-dong> theo hướng dẫn được đăng tải trên website Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận để thực hiện biểu quyết.

b. Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “**Đồng ý**”, “**Không đồng ý**”, “**Không ý kiến**” đối với từng nội dung xin ý kiến của cổ đông trên Hệ thống. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu “**Không ý kiến**” đối với các nội dung xin ý kiến cổ đông tương ứng.

d. Khi điều hành đại hội, Ban chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình, ngoại trừ nội dung bỏ phiếu nêu tại điểm b khoản 2 Điều này. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban tổ chức đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Tài khoản truy cập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

4. Kết quả biểu quyết

a. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.

b. Kết quả biểu quyết được Ban Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội trực tuyến.

Điều 14. Tỷ lệ thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đã đăng ký tham dự đại hội chấp thuận;

2. Đối với quyết định về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận; thông qua phương án thay đổi mức Vốn Điều lệ tổ chức và hoạt động; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận có giá trị từ 35% trở lên so với vốn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản ngân hàng thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đã đăng ký tham dự đại hội chấp thuận.

Điều 15. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Nội dung họp Đại hội trực tuyến được Ban thư ký ghi chép và lập thành Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.



2. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội trực tuyến.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Trường hợp Quy chế này được dịch ra ngôn ngữ nước ngoài thì Tiếng Việt có giá trị pháp lý ưu tiên áp dụng.

2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Dương Dũng Nhân



Số: 01-2020/BB-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

ĐỰ THẢO

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
Mã số doanh nghiệp: 0300428854
Địa chỉ trụ sở chính : Lầu 2, Lô C Cao ốc Prntechcons, Số 48 Hoa Sứ, Phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại : (028) 3517 3674 / (028) 3517 3675
Fax : (028) 3517 2490
Thời gian tổ chức : 08 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2020.
Địa điểm tổ chức : Sân Crystal - Nhà hàng Pavillon Tân Sơn Nhất - Số 202 đường Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường Nhà hàng Pavillon Tân Sơn Nhất - Số 202 đường Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM, Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 với các nội dung sau:

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ số cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông chốt đến ngày **02/6/2020**, sở hữu **9.282.272** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.
- Cổ đông và đại diện cổ đông (*đại biểu*) tham dự Đại hội: đại biểu, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014; và Điều 18 trong Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu:

1. Đoàn Chủ tọa:

- | | | |
|-----------------------|-------------------|-----------------|
| • Ông Dương Dũng Nhân | - Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa Đại hội |
| • Ông Lê Hữu Sơn | - Thành viên HĐQT | Thành viên |
| • Ông Ngô Như Hùng | - Tổng Giám đốc | Thành viên |



- Biểu quyết: Đại hội nhất trí% thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa.

2. Ban Thư ký Đại hội:

- Ông Nguyễn Tấn Bình - Thư ký Đại hội
- Bà Dương Thị Thanh Huyền - Thư ký Đại hội
- Biểu quyết: Đại hội nhất trí% thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội.

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Văn Bá Duy An - Trưởng Ban Kiểm phiếu
- Ông Nguyễn Văn Pháp - Thành viên
- Ông Đỗ Tiến Đạt - Thành viên
- Biểu quyết: Đại hội nhất trí% thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu.

III. Giới thiệu Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội:

1. Giới thiệu Chương trình Đại hội:

- Ông Dương Dũng Nhân – Chủ tọa Đại hội giới thiệu chương trình Đại hội và xin ý kiến của Đại hội.

- Biểu quyết: Đại hội nhất trí% thông qua Chương trình Đại hội.

2. Trình bày Quy chế tổ chức Đại hội:

- Ông Văn Bá Dương – Chức vụ: Thành viên HĐQT trình bày Quy chế tổ chức Đại hội và xin ý kiến của Đại hội.

- Biểu quyết: Đại hội nhất trí% thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Đại hội nghe trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
4. Tờ trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
5. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
6. Tờ trình ĐHCĐ về phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.
7. Tờ trình ĐHCĐ về kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.
8. Tờ trình ĐHCĐ về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020.
9. Tờ trình ĐHCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
10. Tờ trình ĐHCĐ thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.
11. Tờ trình ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

5. Thông qua Tờ trình về phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.

5.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu năm 2019	: 82.188.463.310 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	: 14.237.890.151 đồng.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 2.861.778.030 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	: 11.376.112.121 đồng.

5.2. Phân chia lợi nhuận năm 2019 như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	: 1.137.611.212 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	: 1.137.611.212 đồng.
- Chi phí thù lao của HĐQT và BKS (2% LNST)	: 227.522.242 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS (1,5% LNST)	: 170.641.682 đồng.
- Cổ tức năm 2019 (dự kiến 5%/VĐL)	: 4.641.136.000 đồng.

5.3. Chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến)	: 5%/VĐL hiện hành.
- Giá trị cổ tức chi trả (dự kiến)	: 4.641.136.000 đồng (5% x 92.822.720.000 đồng).
- Hình thức chi trả	: Bằng tiền mặt.
- Nguồn chi trả	: Lợi nhuận sau thuế.
- Thời gian chi trả	: Giao Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian chi trả

phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

6. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.

6.1. Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu năm 2020	: 100.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST)	: 12.000.000.000 đồng.

6.2. Kế hoạch phân chia lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	: 1.200.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	: 1.200.000.000 đồng.
- Chi phí thù lao của HĐQT và BKS (2% LNST)	: 240.000.000 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS (1,5% LNST)	: 180.000.000 đồng.
- Cổ tức năm 2020	: tối thiểu 5% trên VĐL.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

7. Thông qua Tờ trình về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020.

7.1. Tiền thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS trong năm 2019:

- Số được trích theo KH được duyệt của năm 2019 : 398.163.924 đồng, trong đó:
 - Thù lao của HĐQT, BKS là : 227.522.242 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS là : 170.641.682 đồng.

7.2. Kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020:

- Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 thông qua Đại hội phê duyệt là 2% lợi nhuận sau thuế.

- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020 thông qua Đại hội phê duyệt là 1,5% lợi nhuận sau thuế.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

8. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs).

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

9. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.

- Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:
 - Tư vấn đánh giá tác động môi trường cho dự án xây dựng.
 - Thiết kế hệ thống xử lý môi trường (*khí, lỏng, rắn*).
 - Xây dựng, lắp đặt, quản lý vận hành hệ thống xử lý môi trường (*khí, lỏng, rắn*).
- Thông qua việc điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với các mã ngành quy định của pháp luật hiện hành.
 - Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
 - Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
 - Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

10. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.

- Tổng số phiếu tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không ý kiến phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ phiếu, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phiếu biểu quyết dự họp.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- Ông Nguyễn Tấn Bình - Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

- Ông Dương Dũng Nhân - Chủ tọa Đại hội đọc và thông qua Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

2. Phát biểu bế mạc Đại hội:

Vào lúc giờ phút cùng ngày, Ông Dương Dũng Nhân - Chủ tọa Đại hội đã tuyên bố bế mạc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

Biên bản này có trang, được lập thành 08 (*tám*) bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**

NGUYỄN TẤN BÌNH

DƯƠNG DŨNG NHÂN



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận;
- Căn cứ Biên bản họp số 01-2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 16/6/2020 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Đại hội đã thông qua Điều 1 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Đại hội đã thông qua Điều 2 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Đại hội đã thông qua Điều 3 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

Đại hội đã thông qua Điều 4 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua Tờ trình về phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu năm 2019 : 82.188.463.310 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 14.237.890.151 đồng.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 2.861.778.030 đồng.



- Lợi nhuận sau thuế : 11.376.112.121 đồng.
- 2. Phân chia lợi nhuận năm 2019 như sau:
 - Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) : 1.137.611.212 đồng.
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST) : 1.137.611.212 đồng.
 - Chi phí thù lao của HĐQT và BKS (2% LNST) : 227.522.242 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS (1,5% LNST) : 170.641.682 đồng.
 - Cổ tức năm 2019 (dự kiến 5%/VĐL) : 4.641.136.000 đồng.
- 3. Chi trả cổ tức năm 2019 như sau:
 - Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến) : 5%/VĐL hiện hành.
 - Giá trị cổ tức chi trả (dự kiến) : 4.641.136.000 đồng (5% x 92.822.720.000 đồng).
 - Hình thức chi trả : Bằng tiền mặt.
 - Nguồn chi trả : Lợi nhuận sau thuế.
 - Thời gian chi trả : Giao Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian chi trả phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đã thông qua Điều 5 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.

- 1. Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2020:
 - Doanh thu năm 2020 : 100.000.000.000 đồng.
 - Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 12.000.000.000 đồng.
- 2. Kế hoạch phân chia lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2020 như sau:
 - Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) : 1.200.000.000 đồng.
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST) : 1.200.000.000 đồng.
 - Chi phí thù lao của HĐQT và BKS (2% LNST) : 240.000.000 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS (1,5% LNST) : 180.000.000 đồng.
 - Cổ tức năm 2020 : tối thiểu 5% trên VĐL.

Đại hội đã thông qua Điều 6 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về thù lao, chi phí HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí HĐQT, BKS năm 2020.

- 1. Tiền thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS trong năm 2019:
 - Số được trích theo KH được duyệt của năm 2019 : 398.163.924 đồng, trong đó:
 - Thù lao của HĐQT và BKS là : 227.522.242 đồng.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS là : 170.641.682 đồng.
- 2. Kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020:
 - Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 thông qua Đại hội phê duyệt là 2% lợi nhuận sau thuế.
 - Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020 thông qua Đại hội phê duyệt là 1,5% lợi nhuận sau thuế.

Đại hội đã thông qua Điều 7 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

– Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs).

– Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc ký hợp đồng với công ty kiểm toán nêu trên.

Đại hội đã thông qua Điều 8 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.

– Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty các công việc sau:

• Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đối với các nội dung liên quan đến ngành nghề kinh doanh.

• Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.

• Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và điều chỉnh các mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Đại hội đã thông qua Điều 9 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.

– Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty các công việc sau:

• Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị của Công ty đối với các nội dung liên quan đến quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

• Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.

• Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác... vào Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế về quản trị Công ty.

Đại hội đã thông qua Điều 10 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 11. Điều khoản thi hành

– Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



- Tất cả Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Đơn vị trực thuộc, các Cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**

DƯƠNG DŨNG NHÂN